

GIẤY MỜI

Trân trọng kính mời các đồng chí dự Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy lần thứ 42 (*khóa IV*), nhiệm kỳ 2020 - 2025; nội dung, thành phần, thời gian và địa điểm cụ thể như sau:

I. Nội dung:

1. Thảo luận và cho ý kiến vào các dự thảo:

1.1. Báo cáo Tổng kết Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về “Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng” (*Ban Tổ chức Huyện ủy*).

1.2. Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 và phương hướng, nhiệm vụ, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (*Ban Tổ chức Huyện ủy*).

1.3. Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (*Ban Tổ chức Huyện ủy*).

2. Bàn về công tác cán bộ và phát triển đảng viên định kỳ (*Ban Tổ chức Huyện ủy*).

II. Thành phần, kính mời:

- Đồng chí Bí thư Huyện ủy; các Phó Bí thư Huyện ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy (*khóa IV*), nhiệm kỳ 2020 - 2025,
- Lãnh đạo Văn phòng Huyện ủy.

III. Thời gian và địa điểm:

1. Thời gian: Vào lúc 08 giờ 00', ngày 30 tháng 01 năm 2024 (*Thứ ba*).

2. Địa điểm: Phòng họp Ban Thường vụ Huyện ủy.

(Tài liệu Hội nghị Văn phòng Huyện ủy gửi kèm theo Giấy mời đề nghị các đồng chí nghiên cứu trước và mang theo khi tham dự Hội nghị).

Đề nghị các đồng chí sắp xếp công việc, tham dự đúng thành phần, thời gian quy định.

Nơi nhận:

- Như thành phần mời,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG

Phan Thị Cẩm

Số - BC/HU

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Tổng kết Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị
về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng**

Thực hiện Kế hoạch số 102-KH/TU, ngày 12/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về việc tổng kết Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*”; Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo kết quả thực hiện như sau:

PHẦN I: TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác quán triệt, tổ chức thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị và Hướng dẫn của Trung ương.

Ngay khi có Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng. Kế hoạch số 96-KH/TU, ngày 09/8/2019 Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt toàn huyện để phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện trong toàn đảng bộ. Cấp ủy các tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy đã triển khai quán triệt đến tất cả đảng viên và các chi bộ trực thuộc về nội dung, mục đích yêu cầu của Chỉ thị. Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến tại các buổi sinh hoạt chi bộ, họp giao ban cơ quan; tuyên truyền tại các buổi hướng dẫn, tập huấn về nghiệp vụ; thông qua phương tiện thông tin đại chúng...

2. Việc cụ thể hóa Chỉ thị của Bộ Chính trị, Hướng dẫn của Trung ương và ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng Kế hoạch số 94-KH/HU, ngày 28/8/2019 về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Hướng dẫn số 02-HD/HU, ngày 20/12/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy hướng dẫn một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 94-KH/HU, ngày 28/8/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; Công văn số 946-CV/HU, ngày 16/3/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện Đại hội đảng các cấp; Công văn số 1004-CV/HU, ngày 03/7/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc chuẩn bị nội dung phục vụ Đại hội đảng bộ huyện lần thứ IV; Kế hoạch số 99-KH/HU, ngày 19/11/2019 của Ban

Thường vụ Huyện ủy về tuyên truyền Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Quyết định thành lập các Tiểu ban phục vụ Đại hội gồm: Tiểu ban nhân sự, Tiểu ban văn kiện, Tiểu ban phục vụ và các tổ giúp việc các tiểu ban để chuẩn bị tốt cho công tác Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Đam Rông lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Qua đó, các Tiểu ban và bộ phận giúp việc đã chủ động, tập trung chuẩn bị, triển khai các công việc và nội dung Đại hội như: Dự thảo các báo cáo trình Đại hội, trọng tâm là báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy; phương án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khóa mới; phương án nhân sự đại biểu dự Đại hội cấp trên; chương trình Đại hội, nội quy, quy chế Đại hội; dự thảo nghị quyết và chương trình hành động; các kịch bản điều hành Đại hội...

3. Công tác kiểm tra, đôn đốc, xử lý những vấn đề phát sinh.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã lãnh đạo thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương và công tác tư tưởng trong toàn đảng bộ; tập trung giải quyết những vấn đề tồn tại, bức xúc mà cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm. Chỉ đạo làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội. Huy động đầy đủ các lực lượng công an, quân sự tham gia công tác phục vụ Đại hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện trước, trong và sau thời gian diễn ra Đại hội. Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Quyết định số 1935-QĐ/HU, ngày 19/02/2020 về việc kiểm tra khảo sát công tác chuẩn bị Đại hội cấp xã nhiệm kỳ 2020 - 2025.

PHẦN II: KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về yêu cầu.

Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội đảng bộ các cấp của huyện Đam Rông được thực hiện, đổi mới, sáng tạo và phát triển; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; coi trọng chất lượng, hiệu quả, đề cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu; bảo đảm an toàn, thiết thực, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Thông qua Đại hội đảng bộ các cấp, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã lãnh đạo tổ chức thảo luận kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội đảng bộ. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành đảng bộ đã đánh giá đúng, trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện Nghị

quyết Đại hội, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan và rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ mà trực tiếp là Ban Chấp hành, Ban Thường vụ cấp ủy. Cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 đặc biệt coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội đảng bộ.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã chú trọng giới thiệu tham gia cấp ủy những nhân tố mới có đức, có tài, có uy tín, có triển vọng thông qua hoạt động thực tiễn, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số. Việc đánh giá cán bộ đã chặt chẽ và thực chất, trên cơ sở đánh giá của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, đặc biệt coi trọng phẩm chất, uy tín, kết quả cụ thể; chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin giả, thông tin không chính thức, xấu độc, có dụng ý bịa đặt, xuyên tạc, gán ghép trên Internet, mạng xã hội liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự.

2. Về nội dung.

2.1. Nội dung Đại hội đảng bộ các cấp.

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Đam Rông lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 tập trung vào 4 nội dung theo Chỉ thị của Trung ương và của Tỉnh ủy bao gồm:

- Tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội cấp mình nhiệm kỳ 2015 - 2020 và xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Bầu Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Bầu đoàn Đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2.2. Chuẩn bị văn kiện Đại hội và tổ chức thảo luận.

Công tác chuẩn bị các văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Đam Rông lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện nghiêm túc, chu đáo theo đúng yêu cầu Chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy; đảm bảo chất lượng, trọng tâm, trọng điểm, sát với tình hình thực tế của địa

phương. Các văn kiện được thảo luận kỹ nhiều lần trong cấp ủy; mở rộng lấy ý kiến tham gia của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, của cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ lãnh đạo nghỉ hưu; xin ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy và tiếp thu, hoàn chỉnh trước khi trình Đại hội.

Chủ đề của Đại hội *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu; đoàn kết, đổi mới; giữ vững quốc phòng - an ninh; huy động mọi nguồn lực, xây dựng huyện Đam Rông phát triển bền vững”*. Chủ đề Đại hội được đánh giá là có tính bao quát toàn diện, mang tầm chiến lược định hướng cho cả một nhiệm kỳ.

- Báo cáo chính trị: 29 trang, có bố cục hợp lý, cân đối, nội dung ngắn gọn, đã đánh giá khá toàn diện, nêu bật lên được những đặc trưng cơ bản, những khó khăn của một huyện nghèo vùng sâu, vùng xa thuộc chương trình 30a của Chính phủ, những nỗ lực cố gắng và kết quả vươn lên của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong huyện qua một nhiệm kỳ; đồng thời, chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và đề ra các nhiệm vụ, chỉ tiêu, các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm của huyện, giải pháp cụ thể trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 sát với tình hình thực tế của địa phương.

- Báo cáo kiểm điểm Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy khóa III: 9 trang, đã khắc phục tình trạng lặp lại các nội dung trong báo cáo chính trị. Nội dung mang tính chất tự phê bình và phê bình, đi sâu phân tích làm rõ vai trò, trách nhiệm trong lãnh chỉ đạo của Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đối với những ưu, khuyết điểm mà báo cáo chính trị đã nêu ra; kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII, gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; đồng thời kiểm điểm việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc của cấp ủy và việc đổi mới phương pháp, lề lối làm việc; đề ra nhưng giải pháp khắc phục trong nhiệm kỳ tới.

- *Đối với các văn kiện của Đảng bộ huyện:* Được nhiều ý kiến tham gia góp ý, thể hiện tinh thần trách nhiệm và có sự chuẩn bị kỹ về nội dung nên chất lượng ý kiến đóng góp được đánh giá cao. Trong quá trình đóng góp ý kiến, các đại biểu đã thảo luận sôi nổi, dân chủ và trách nhiệm, các vấn đề bức xúc, nổi cộm được mổ xẻ, bàn bạc, đặc biệt là các chỉ tiêu phát triển kinh tế, giảm nghèo, tính khả thi của một số công trình trọng điểm, công tác bảo vệ rừng, xây dựng đảng, hệ thống chính trị... Hầu hết các ý kiến thống nhất với bố cục, nội dung dự thảo báo cáo chính trị, và cho rằng công tác chuẩn bị, xây dựng và biên tập dự thảo báo cáo chính trị công phu, bài bản, thể hiện được vai trò trách nhiệm của Đảng bộ huyện trước cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- *Đối với các văn kiện của Trung ương, của Tỉnh ủy:* Được Tiểu ban Văn kiện tổng hợp đầy đủ, ngắn gọn, rõ ý và báo cáo tại Đại hội. Trong Đại hội tiếp tục dành thời gian cho phần thảo luận này và đã thu nhận được nhiều ý kiến góp ý tâm huyết, có giá trị, thể hiện được tinh thần dân chủ rộng rãi và trách nhiệm góp ý xây dựng Đảng tại Đại hội Đảng các cấp. Các ý kiến tham gia vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng chủ yếu tập trung vào những vấn đề như: Phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo; phát triển vùng sâu, vùng xa; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng chống tham nhũng, lãng phí v.v...

2.3. Về chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy.

2.3.1. Công tác chuẩn bị nhân sự trước Đại hội: Rà soát, bổ sung quy hoạch; chuẩn bị đề án, phương án nhân sự và định hướng xây dựng cấp ủy khóa mới trình cấp ủy cấp trên và Đại hội.

Công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội được Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, dân chủ, khách quan, đúng quy trình, quy định, đảm bảo theo đúng chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và Tỉnh ủy, nhất là công tác rà soát, bổ sung, quy hoạch cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý, công tác luân chuyển, bố trí, sắp xếp cán bộ để chuẩn bị cho nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025. Nhân sự được giới thiệu bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, được chuẩn bị kỹ theo quy trình 5 bước, có số dư, cơ cấu, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số khá hợp lý; được thẩm định kỹ lưỡng và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt, thống nhất giới thiệu trước khi trình ra Đại hội.

2.3.2. Tiêu chuẩn cấp ủy viên.

Ban Thường vụ Huyện ủy lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, Quy định số 90-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa XII. Cấp ủy các cấp căn cứ vào tiêu chuẩn chung nêu tại Chỉ thị này để cụ thể hóa cho phù hợp với đặc điểm, yêu cầu ở cấp mình.

Ban Thường vụ Huyện ủy kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, “*lợi ích nhóm*”; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên không được làm; quan liêu, cửa quyền, thiếu gần gũi mật thiết với nhân dân; bản thân hoặc vợ (*chồng*), con vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng tới uy tín cơ quan, đơn vị, bản thân cán bộ; kết quả thực hiện nhiệm vụ không cao.

2.3.3. Thời điểm tính tuổi và độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Việc tính độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được Ban Thường vụ Huyện ủy quan tâm thực hiện theo đúng tinh thần của Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng. Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội nói chung phải đủ tuổi công tác từ 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 1 nhiệm kỳ. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 1 nhiệm kỳ, ít nhất phải còn đủ tuổi công tác từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tại thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy ở mỗi cấp và chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tại thời điểm bầu cử.

2.3.4. Cơ cấu và số lượng cấp ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ, phó Bí thư cấp ủy.

Cơ cấu số lượng cấp ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ, phó Bí thư cấp ủy được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt, thống nhất giới thiệu trước khi trình ra Đại hội, cụ thể như sau:

- Số lượng Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa mới: 40 đồng chí, danh sách trình Đại hội là 45 đồng chí. Dôi 05 đồng chí, đạt tỷ lệ 12,5% theo đúng quy định.

- Danh sách cấp ủy đương nhiệm tham gia cấp ủy khóa mới: 29 đồng chí, đạt tỷ lệ 72,5%. Đã thay thế 16 đồng chí so với cấp ủy đầu nhiệm kỳ, đạt tỷ lệ 39%. Các đồng chí tái cử đều đủ tuổi theo quy định.

- Danh sách cán bộ tham gia lần đầu: 16 đồng chí, tỷ lệ 27,5%

- Số lượng Ban Thường vụ Huyện ủy là: 12 đồng chí, danh sách chuẩn bị là 14 đồng chí, dôi 02 đồng chí, đạt tỷ lệ 16,7%.

- Bí thư Huyện ủy: 01 đồng chí.

- Phó Bí thư Huyện ủy: 02 đồng chí.

- Số lượng Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy: 07 đồng chí, tại Đại hội giới thiệu đề bầu 06 đồng chí (khuyết 01 đồng chí), danh sách giới thiệu đề bầu 07 đồng chí, dôi 01 đồng chí.

- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra: 01 đồng chí.

- Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra: 02 đồng chí, tại Đại hội giới thiệu đề bầu 01 đồng chí (khuyết 01 đồng chí).

Phương án nhân sự Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 được bàn bạc chuẩn bị kỹ và có dự phòng đảm bảo các yêu cầu về số lượng, số dư, cơ cấu thành phần, độ

tuổi và kết hợp với chuẩn bị nhân sự cho HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của huyện cho nhiệm kỳ tới để Đại hội xem xét.

2.3.5. Quy trình nhân sự cấp ủy.

- Được Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII, Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị, hướng dẫn của cấp ủy có thẩm quyền và được cụ thể hóa cho 2 đối tượng:

+ Nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy.

+ Nhân sự tái cử cấp ủy.

- Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy. Đại hội đảng bộ các cấp thực hiện thẩm tra tư cách đại biểu theo quy định, cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo thẩm tra, xác minh, kết luận trước khi tiến hành Đại hội đối với những nơi có vấn đề phức tạp, nhất là mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn, thư khiếu nại, tố cáo.

Quy trình nhân sự bầu cấp ủy được thực hiện theo 5 bước: (1) *Bước 1*: Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ cấp ủy (lần 1); (2) *Bước 2*: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự đã được hội nghị Ban Thường vụ cấp ủy xem xét, thông qua ở bước 1; (3) *Bước 3*: Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành đảng bộ (lần 1); (4) *Bước 4*: Tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội nghị Ban Thường vụ cấp ủy (lần 2); (5) *Bước 5*: Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành đảng bộ (lần 2).

2.3.6. *Thực hiện bầu cử tại Đại hội: Việc ứng cử, đề cử và bầu cử cấp ủy, Ban Thường vụ, Bí thư, phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra; lấy phiếu giới thiệu của đại biểu về nhân sự Bí thư cấp ủy; bầu Bí thư cấp ủy tại Đại hội; việc thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng.*

- Huyện ủy Đam Rông thực hiện nghiêm túc việc bầu cử cấp ủy, Ban Thường vụ, Bí thư, phó Bí thư cấp ủy, Ủy ban kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Triển khai thực hiện thí điểm bầu Bí thư cấp ủy tại Đại hội ở những nơi cấp ủy đoàn kết, thống nhất cao; nhân sự dự kiến giới thiệu là người tiêu biểu, hội tụ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đồng thời, phải được sự đồng ý của cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- Đại hội lấy phiếu giới thiệu Bí thư cấp ủy trong số các đồng chí vừa trúng cử vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Kết quả giới thiệu của Đại hội để cấp ủy khóa mới tham khảo khi bầu Bí thư cấp ủy.

2.3.7. Việc thực hiện một số chủ trương:

- Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND.
- + Đối với cấp cơ sở huyện Đam Rông có 8/8 xã trực thuộc huyện, trong đó: 6/8 xã Bí thư Đảng ủy xã đồng thời là Chủ tịch HĐND xã.
- + Đối với cấp huyện: bầu đồng chí Bí thư Huyện ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND huyện.
- Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch UBND.
- + Huyện Đam Rông có 02/8 xã bầu Bí thư Đảng ủy xã đồng thời là Chủ tịch UBND xã.
- Mỗi đồng chí thường trực cấp ủy cấp không giữ quá 2 chức danh trong các chức danh chủ chốt (*Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND*).
- Bí thư cấp ủy, Chủ tịch UBND và một số chức danh lãnh đạo cấp trưởng không là người địa phương.
- + Đam Rông thực hiện tốt chủ trương Bí thư cấp ủy, Chủ tịch UBND và một số chức danh lãnh đạo cấp trưởng không là người địa phương.

(có các biểu mẫu kèm theo)

2.4. Cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn đại biểu và việc bầu cử đại biểu Đại hội cấp trên.

Đại hội Đảng bộ huyện Đam Rông đã tiến hành bầu đoàn Đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 gồm 13 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết. Kết quả bầu cử đều đúng như dự kiến, bầu cử 1 lần đủ số lượng, đúng trình tự, nguyên tắc, không phải bầu lại, bầu thêm và không có ý kiến thắc mắc kiến nghị về kết quả bầu cử. Các đồng chí đại biểu dự Đại hội cấp trên đảm bảo tiêu chuẩn chính trị theo đúng quy định.

2.5. Thời gian tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp.

- Đại hội Đảng bộ huyện Đam Rông diễn ra theo đúng thời gian của Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng.
- Đại hội đảng viên hoặc Đại hội đại biểu đảng bộ cơ sở không quá 2 ngày; bắt đầu từ tháng 4/2020, hoàn thành trước ngày 30/6/2020. Đại hội đại biểu đảng bộ huyện diễn ra trong 03 ngày 04 - 06/8/2020, Đảng bộ huyện Đam Rông đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Đam Rông lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 với tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, dân chủ.
- Thời gian họp trụ bị Đại hội cấp huyện và tương đương trở lên không quá 1/2 ngày. Thời gian tổ chức Đại hội điểm đối với đảng bộ cấp cơ sở vào đầu quý I/2020; cấp huyện và tương đương vào đầu quý II/2020.

2.6. Việc phân công cấp ủy khóa mới; sắp xếp, bố trí và thực hiện chính sách cán bộ sau Đại hội:

- Sau khi thông qua kết quả Đại hội; việc phân công cấp Ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực theo đúng quy chế làm việc của cấp ủy và quy định phân cấp quản lý cán bộ.

- Việc sắp xếp, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với cấp Ủy viên không đủ tuổi tái cử thôi giữ chức vụ lãnh đạo HĐND, UBND, các chức danh lãnh đạo cơ quan Nhà nước đã được Ban Thường vụ Huyện ủy bố trí sắp xếp công việc phù hợp với chuyên môn và thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với những đồng chí không tái cử và thôi giữ chức vụ lãnh đạo HĐND, UBND từ cấp cơ sở đến cấp huyện.

- Việc kiện toàn, bổ sung cấp Ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy và việc thi hành kỷ luật đối với cấp Ủy viên trong nhiệm kỳ. Trong nhiệm kỳ Ban Thường vụ Huyện ủy đã kịp thời kiện toàn và bổ sung cấp ủy khi có sự thay đổi trong cấp ủy, việc thi hành kỷ luật đối với cấp Ủy viên trong nhiệm kỳ được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định.

2.7. Việc hoàn chỉnh thủ tục hồ sơ, báo cáo cấp ủy cấp trên để chuẩn y kết quả bầu cử.

Sau khi kết thúc Đại hội, cấp ủy các cấp trong thời hạn 7 ngày làm việc, kể từ ngày bế mạc Đại hội, cấp ủy khóa mới phải báo cáo lên cấp ủy cấp trên trực tiếp: các biên bản bầu cử Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm và phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra; danh sách trích ngang, sơ yếu lý lịch của từng thành viên theo hướng dẫn của cấp trên.

Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả bầu cử của cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng, nếu không có khiếu nại, tố cáo về kết quả bầu cử thì Ban Thường vụ Huyện ủy chuẩn y Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, phó Bí thư cấp ủy; các thành viên, Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra.

PHẦN III: ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và nguyên nhân.

Nhìn chung, mặc dù Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Đam Rông lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 diễn ra trong tình hình dịch bệnh Covid - 19 đang diễn biến phức tạp. Tuy nhiên, cùng với sự quan tâm chỉ đạo sâu sát và thường xuyên của Tỉnh ủy, Đại hội đã diễn ra theo đúng kế hoạch và thành công tốt đẹp.

- Các khâu chuẩn bị và tổ chức Đại hội được chuẩn bị kỹ lưỡng, chu đáo và công phu, đã hạn chế thấp nhất những sai sót có thể xảy ra.

- Kết quả Đại hội được toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân vui mừng,

phần khởi; thể hiện tinh thần trách nhiệm cao của đại biểu trong việc lựa chọn bầu Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa IV, nhiệm kỳ 2020 -2025 và bầu đại biểu dự Đại hội cấp trên.

- Nhờ có sự chuẩn bị kỹ lưỡng về công tác nhân sự nên kết quả bầu cử đúng theo phương án nhân sự đã được phê duyệt và có sự thống nhất cao, không có ai ứng cử, đề cử thêm, Đại hội bầu 1 lần đủ số lượng cần bầu; cơ cấu tỷ lệ trẻ, nữ, dân tộc thiểu số đều đạt và vượt so với quy định. Chất lượng nhân sự cao hơn nhiệm kỳ trước và có độ tuổi bình quân trẻ hơn.

- Công tác tuyên truyền về Đại hội được triển khai sâu rộng; công tác trang trí, khánh tiết thực hiện theo đúng hướng dẫn; công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện được đảm bảo.

2. Hạn chế và nguyên nhân.

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn tồn tại một số hạn chế, thiếu sót cần rút kinh nghiệm trong chỉ đạo Đại hội, cũng như chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quan trọng ở địa phương, cụ thể như sau:

- Công tác chuẩn bị dự thảo các văn kiện trình Đại hội còn phải sửa đi sửa lại nhiều lần, một số ngành, cơ quan chuyên môn chưa nắm chắc số liệu và dự báo xu thế tình hình để tham mưu đề ra các chỉ tiêu cho nhiệm kỳ tới một cách sát thực, khả thi.

- Việc thảo luận, tranh luận tại Đại hội chủ yếu là đề xuất, kiến nghị là chính, ít có ý kiến mang tính đổi mới, sáng tạo trong việc đề ra các giải pháp, biện pháp tổ chức thực hiện.

- Công tác tuyên truyền về Đại hội Đảng các cấp mới chú trọng về bề nổi, chưa chú trọng chiều sâu trong tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Đại hội đến các tầng lớp nhân dân; các hình ảnh trưng bày truyền thống xung quanh hội trường còn đơn điệu, không sinh động, thiếu tư liệu qua các thời kỳ.

3. Bài học kinh nghiệm.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 96-KH/TU ngày 09/8/2019 Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*”; Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị khóa XII; Quy định số 90-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa XII.

- Thường xuyên làm tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải được triển khai quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, thường xuyên, hiệu quả cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; thường xuyên củng cố, tăng cường đoàn kết trong

Đảng và hệ thống chính trị; thực hiện nghiêm các nguyên tắc xây dựng Đảng, thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

- Các cấp ủy phải thành lập các tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội; phân công Ủy viên thường vụ, cấp Ủy viên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đảng bộ cấp dưới; tổ chức Đại hội điểm ở các cấp để rút kinh nghiệm; chủ động nắm tình hình, kịp thời có biện pháp xử lý, tháo gỡ đối với các đảng bộ có khó khăn hoặc có vấn đề phức tạp nảy sinh.

- Sau Đại hội, cấp ủy khóa mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội; báo cáo cấp ủy cấp trên chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy; tiến hành kiện toàn các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước, đồng thời chuẩn bị nhận sự lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, nhân sự lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo quy định. Xây dựng quy chế làm việc, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, phân công công tác đối với cấp Ủy viên và thực hiện chế độ, chính sách kịp thời, nghiêm túc đối với các đồng chí không tái cử theo quy định.

Về công tác thông tin, tuyên truyền và trang trí khánh tiết: Cần được coi trọng công tác thông tin tuyên truyền cả trước, trong và sau Đại hội; khu vực diễn ra Đại hội phải có cờ, băng rôn, khẩu hiệu chào mừng Đại hội, tạo không khí sôi nổi, thực sự là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân.

PHẦN IV: KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông không có kiến nghị, đề xuất gì về Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Các Ban và Văn phòng Huyện ủy,
- Các TCCSD trực thuộc,
- Các đ/c Huyện Ủy viên,
- Lưu Ban Tổ chức và VP Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Nguyễn Văn Lộc

BÁO CÁO

**Tổng kết công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị
nhiệm kỳ 2020-2025 và phương hướng, nhiệm vụ
nhiệm kỳ 2025-2030**

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, HỆ
THỐNG CHÍNH TRỊ NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

1. Xây dựng Đảng về chính trị

Xác định công tác chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng, nhằm khắc phục tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong cán bộ, đảng viên. Những năm qua Ban Thường vụ Huyện ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiều biện pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị tư tưởng, qua đó đã góp phần phòng, chống suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống và chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên. nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng nghiêm túc, kịp thời và đã có bước đổi mới, sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm chất lượng; xây dựng các chương trình kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Theo đó, cán bộ, đảng viên nghiêm túc tham gia học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, các nghị quyết Trung ương (khóa XI, XII, XIII); xây dựng và triển khai thực hiện chương trình hành động chỉ đạo thực hiện sát với thực tế, phù hợp với điều kiện ở từng cơ quan.(Mở 25 lớp tập huấn cho cán bộ, đảng viên, viên chức cho toàn huyện với gần 2.500 người tham gia)

Công tác xây dựng đảng gắn với thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị được thực hiện đồng bộ từ huyện tới cơ sở.Cán bộ, đảng viên của các cơ quan, đơn vị các tổ chức cơ sở đảng cần tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII gắn với thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 9/2/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới; tích cực đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái và những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên cơ sở quán triệt sâu sắc, vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn Việt Nam, trước hết là trong xây dựng

đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thể chế, nguyên tắc tổ chức hoạt động của toàn hệ thống chính trị.

Hiện nay, toàn huyện có 03 website (gồm: khối cơ quan Đảng, khối Nhà nước và ngành giáo dục); 01 trang facebook và 01 fapage (trang Tuổi trẻ Đam Rông và trang tin của lực lượng 47 Đam Rông do Ban Chỉ huy Quân sự huyện làm nòng cốt); 1 trang fanpage (Đam Rông ngày mới) do Công an huyện quản lý; ngoài ra các cơ quan, đơn vị đều thành lập các trang facebook, zalo hoạt động theo chế độ nhóm. Thường xuyên đăng tải các bài viết định hướng thông tin, đấu tranh phản bác các thông tin sai lệch, tương tác, hỗ trợ cùng lan tỏa thông tin tích cực, thu hút được sự quan tâm, chia sẻ, bình luận của người dùng mạng xã hội, tạo hiệu ứng tích cực trên không gian mạng. Các thành viên và các công tác viên đã tích cực viết, chia sẻ, bình luận đăng tải trên các trang của huyện, lực lượng Ban Chỉ huy Quân sự huyện theo dõi, cập nhật, tổng hợp tin bài xuyên tạc chống phá trên mạng xã hội trang fapage “*Tổ quốc gọi tên mình*”; group “*Hào khí nam Tây nguyên*” đã đăng gần 3300 tin bài thu hút 155.502 lượt chia sẻ, 147.837 bình luận, 3.556.980 tiếp cận; fapage “*Đam Rông ngày mới*” do Công an huyện quản lý đã biên tập và đăng tải hơn 365 bài viết, thu hút hơn 1.000.000 lượt tiếp cận.

2. Xây dựng Đảng về tư tưởng

- Công tác đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, gắn với đấu tranh chống các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch được cấp ủy đặc biệt quan tâm thực hiện, với phương châm không để kẻ địch lợi dụng trình độ dân trí, dân tộc, tôn giáo... đánh vào tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân, kích động để xảy ra điểm nóng; đồng thời chỉ đạo đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nghiêm túc xử lý kỷ luật những cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống khi có biểu hiện vi phạm.

Triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “*Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*” và Kết luận 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 về “*tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, Công tác tổ chức học tập nội dung các chuyên đề hàng năm được triển khai sâu rộng dưới nhiều hình thức. Tập trung chỉ đạo xây dựng được nhiều mô hình trong học tập và làm theo Bác, tạo sức lan tỏa trong đời sống xã hội. Qua đó, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của Đảng, tính tiên phong gương mẫu, tinh thần trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên; đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt chính trị dưới cờ hàng tuần và trong sinh hoạt chi bộ định kỳ.

3. Xây dựng Đảng về đạo đức

Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị *"về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"* được các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm, triển khai thực hiện một cách nghiêm túc và mang lại hiệu quả thiết thực. Qua đó, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của Đảng, tính tiên phong gương mẫu, tinh thần trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong toàn huyện; các nguyên tắc trong sinh hoạt đảng được thực hiện nghiêm túc, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Các cấp ủy và các cơ quan tuyên truyền, truyền thông, thông tin thường xuyên tuyên truyền, nắm bắt dư luận xã hội, nắm bắt dư luận và kịp thời định hướng tư tưởng, đấu tranh phòng ngừa các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Hằng năm, cán bộ, đảng viên trong toàn huyện, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp đều thực hiện nghiêm túc việc viết bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu; đăng ký, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với cam kết không vi phạm 27 biểu hiện suy thoái nêu trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và trách nhiệm nêu gương theo quy định; một số mô hình điển hình tiên tiến được biểu dương và nhân rộng.

Việc xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên vi phạm, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa, cả cán bộ đương chức và và nghỉ hưu đã giúp cán bộ tư soi, tự sửa, tự rèn luyện hành vi, tích cực rèn luyện đạo đức, lối sống, tác phong công tác.

Trong kiểm điểm đánh giá chất lượng cán bộ, đảng viên hàng năm, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt trong toàn huyện đã nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình với tinh thần thẳng thắn, trung thực, cầu thị, xây dựng, nêu cao ý thức trách nhiệm trong thảo luận, tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chi bộ, đảng bộ trong sạch, vững mạnh, qua đó đã phần nào khắc phục được cách làm mang tính hình thức, nể nang, né tránh, ngại va chạm. Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy sau phê bình được quan tâm, do đó, cán bộ, đảng viên được phê bình đã có chuyển biến tích cực, viết bản cam kết để thực hiện việc nêu gương và khắc phục sửa chữa những khuyết điểm, hạn chế.

4. Đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII), gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và Đề

án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, bước đầu đạt được những kết quả thiết thực. Theo đó, một số phòng, ban, đơn vị, địa phương đã chủ động tinh giản đầu mối, tăng cường kiêm nhiệm, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; giảm số lượng cấp phó đối với một số cơ quan, đơn vị.

5. Củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

Trong nhiệm kỳ qua, công tác xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng gắn với xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh đã có những chuyển biến tích cực, phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo chính trị ở cơ sở, lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của các cấp ủy đảng, song song với thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Nghị quyết số 03-NQ/HU, ngày 14/5/2021 *“Về tăng cường công tác phát triển đảng ở khu dân cư và xây dựng chi bộ nông thôn bền vững, có cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025”* để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, kịp thời phát hiện, uốn nắn, khắc phục những biểu hiện yếu kém, sai sót ở cơ sở, chăm lo đổi mới nội dung sinh hoạt cấp ủy, đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu trong sinh hoạt chi bộ. (Năm 2023, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo các Ban xây dựng Đảng, cấp ủy, chi bộ cơ sở rà soát quy chế làm việc, các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của ngành, lĩnh vực, địa phương, đưa vào sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt thành từng chuyên đề để bàn giải pháp thực hiện có hiệu quả thực tế; chỉ đạo Ban Tổ chức Huyện ủy tổ chức 03 hội nghị chuyên đề tại 03 cụm xã về thực trạng và giải pháp phát triển Đảng ở khu dân cư và xây dựng chi bộ nông thôn bền vững, có cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025.)

Quan tâm chỉ đạo thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn các tổ chức đảng phù hợp với loại hình, chức năng, nhiệm vụ; chỉ đạo đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng và chất lượng sinh hoạt chi bộ theo tinh thần Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư *“về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”*, Hướng dẫn số 09-HD/BTCTWW ngày 02/3/2012 và Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương *“về nội dung sinh hoạt chi bộ”* và sự chỉ đạo, hướng dẫn của Tỉnh ủy. Công tác xây dựng chi bộ đảng và quản lý đảng viên được quan tâm chỉ đạo chặt chẽ; kiên quyết, sàng lọc, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng; tập trung xây dựng chi bộ nông thôn vững mạnh, bền vững, Hàng quý, các đồng chí Thường trực Huyện ủy, ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy dự sinh hoạt 1, 2 chi bộ thôn. Chất lượng sinh hoạt chi bộ từng bước được nâng lên, nhiều chi bộ đã đưa việc tự phê bình và phê bình, học tập và làm theo Bác vào nội dung sinh hoạt định kỳ; tăng cường sinh hoạt chuyên đề, từng bước khắc phục tình trạng đơn điệu, hình thức

trong sinh hoạt Đảng. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hàng năm thực chất, sát với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Tính đến nay, toàn Đảng bộ huyện có 37 tổ chức cơ sở đảng (*trong đó có 11 đảng bộ cơ sở với 124 chi bộ trực thuộc và 26 chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy*) 44/53 chi bộ thôn có cấp ủy, 38/53 chi bộ thôn có từ 8 đảng viên tại chỗ trở lên. Công tác tạo nguồn, bồi dưỡng, kết nạp đảng viên mới được quan tâm chỉ đạo. Số lượng đảng viên kết nạp hàng năm đều đạt và vượt so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra, số đảng viên nữ, người dân tộc, nông thôn ngày càng tăng, góp phần làm cho cơ cấu đội ngũ đảng viên thay đổi theo hướng tích cực, đảm bảo chất lượng, tạo điều kiện xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, tăng cường thực lực cách mạng ở các địa bàn thôn, buôn. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, toàn Đảng bộ huyện đã kết nạp được 253 đảng viên¹ (*đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra là mỗi năm kết nạp được từ 70 đảng viên trở lên*), (năm 2023 kết nạp được 01 đảng viên thuộc doanh nghiệp, đây là một điểm mới, đột phá trong công tác phát triển đảng. nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện lên 1.781 đảng viên. Công tác quản lý, giáo dục, phân công nhiệm vụ cho đảng viên được tăng cường; công tác kiểm tra, giám sát đảng viên được tiến hành thường xuyên, góp phần ngăn chặn và xử lý kịp thời những hành vi vi phạm.

Thực hiện đúng nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; phát huy vai trò của cấp ủy, người đứng đầu, kịp thời khắc phục, uốn nắn những sai sót, lệch lạc ở cơ sở. Hằng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII của Đảng, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Tình trạng chi bộ thôn không có cấp ủy đã cơ bản được khắc phục, góp phần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ở thôn.

6. Xây dựng đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ

Trong nhiệm kỳ qua, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đặc biệt quan tâm đến công tác cán bộ, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, vừa cấp bách, vừa lâu dài. Trên cơ sở những văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác cán bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy đã kịp thời cụ thể hóa, ban hành các văn bản để triển khai thực hiện trong toàn huyện². Bằng nhiều giải pháp đồng bộ, đến nay công tác cán bộ từ huyện đến cơ sở đã có nhiều đổi mới và đạt một số kết quả quan trọng về năng lực lãnh đạo, điều hành và nghiệp vụ

¹ Tháng 8- tháng 12/2020 kết nạp được 38 đảng viên; năm 2021 kết nạp 74 đảng viên; năm 2022 kết nạp 70 đảng viên; năm 2023 kết nạp 71 đảng viên.

² Quy định về phân cấp quản lý và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý

chuyên môn. Đội ngũ cán bộ từ huyện đến cơ sở đã có nhiều chuyển biến rõ nét, đồng bộ hơn về chất lượng và cơ cấu, tiến bộ cả về chính trị và năng lực công tác; đến nay, đa số cán bộ ở cả cấp huyện và cấp xã đều đã đạt chuẩn theo quy định, phù hợp với vị trí việc làm. Đã tạo ra được một đội ngũ cán bộ trẻ kế cận, cán bộ là người dân tộc tại chỗ gắn bó với địa phương, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Các khâu trong công tác cán bộ thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch, bảo đảm quy trình, chú trọng những cán bộ trẻ có năng lực, qua đó kịp thời phát hiện các nhân tố tích cực đưa vào quy hoạch để xem xét, cất nhắc, tạo phong trào thi đua trong các cơ quan, đơn vị, các xã ở địa phương; đặc biệt xem trọng công tác đánh giá cán bộ, xem đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có nhiều chuyển biến tích cực và đi vào chiều sâu; công tác quy hoạch cán bộ; điều động, luân chuyển; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử có nhiều đổi mới gắn với nhu cầu thực tiễn theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường kiểm tra, kiểm soát quyền lực.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng được quan tâm, chú trọng; thực hiện tốt công tác thẩm tra, xác minh và kết luận tiêu chuẩn chính trị nhất là lịch sử chính trị hiện nay theo đúng quy định, hướng dẫn đảm bảo phục vụ tốt công tác quy hoạch, nhân sự Đại hội các cấp; đề bạt, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ và phát triển đảng viên theo đúng thẩm quyền góp phần nâng cao chất lượng công tác cán bộ; bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ cán bộ.

7. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng

- Cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp trong huyện đã quán triệt, học tập, tuyên truyền đầy đủ, các văn bản mới của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng đến tổ chức đảng, đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đồng thời, quán triệt sâu sắc tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát qua đó đổi mới mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp.

- Ban Thường vụ Huyện ủy và cấp ủy các cấp đã tổ chức sao gửi, tuyên truyền, quán triệt và ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, UBKT cấp mình và cấp dưới thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Lâm Đồng về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

- Căn cứ Điều 30, Điều lệ Đảng; Ban Thường vụ Huyện ủy và cấp ủy các cấp đã lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra cấp dưới và cấp mình thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều 32, Điều lệ Đảng.

- Phần lớn cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra đã thể hiện rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng, nhất là Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy đã quan tâm, chỉ đạo sâu sát với tinh thần quyết liệt, đồng thời tạo điều kiện hết sức để Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn. Tập trung kiểm tra, giám sát các nghị quyết quan trọng của Đảng, những lĩnh vực ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; kiểm tra, giám sát vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Chất lượng, hiệu quả các cuộc kiểm tra, giám sát được nâng lên rõ rệt. Công tác nắm tình hình, phát hiện và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đạt hiệu quả hơn, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những lĩnh vực, địa bàn nổi cộm, dễ phát sinh sai phạm như công tác quản lý bảo vệ rừng, đất đai,... qua đó, kiên quyết xử lý nghiêm tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

- Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quyết định số 1044 - QĐ/HU, ngày 05/5/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về Ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Thanh tra huyện, Công an huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; chỉ đạo các Ban và Văn phòng Huyện ủy phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng và các nội dung có liên quan theo Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của các cơ quan chuyên trách giúp việc của Huyện ủy; Chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh với Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

- Trên cơ sở chương trình công tác kiểm tra, giám sát hằng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo các Ban, Văn phòng Huyện ủy xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch công tác năm, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm.

- Nhìn chung, công tác kiểm tra, giám sát đã góp phần tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị cũng như công tác xây dựng Đảng của địa phương, đơn vị. Qua kiểm tra, giám sát đã kịp thời chấn chỉnh những tổ chức Đảng, đảng viên có thiếu sót, khuyết điểm, đồng thời kiến nghị, đề xuất với cấp trên, các ngành chức năng xem xét, giải quyết những vấn đề bất hợp lý, ảnh hưởng đến quá trình thực hiện nhiệm vụ tại địa phương, đơn vị.

- Ngay sau Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng và tình hình thực tế của địa phương, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đã ban hành chương trình công tác kiểm tra, giám sát toàn

khóa; quy chế làm việc của ủy ban kiểm tra đề lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát trong cả nhiệm kỳ. Chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát từng bước được nâng lên; đã tập trung vào những nhiệm vụ quan trọng, lĩnh vực nhạy cảm như công tác quản lý tài chính, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, công tác quản lý bảo vệ rừng, công tác cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, kê khai tài sản, thu nhập cá nhân của cán bộ, đảng viên....

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, cấp ủy các cấp, các ban tham mưu của cấp ủy đã chủ động tiến hành kiểm tra 145 lượt tổ chức đảng, 774 lượt đảng viên; giám sát chuyên đề 49 lượt tổ chức đảng, 79 lượt đảng viên trong việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy các cấp. Trong đó: Ban Thường vụ Huyện ủy đã tiến hành kiểm tra 22 lượt tổ chức đảng (*16 đảng ủy và 06 chi bộ cơ sở, các Ban của Huyện ủy tiến hành kiểm tra 07 tổ chức đảng cơ sở*) và 16 lượt đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; giám sát 19 lượt tổ chức đảng (*12 đảng ủy cơ sở, 07 chi bộ cơ sở*) và 13 lượt đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tiến hành kiểm tra 06 đảng viên, 01 tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra 14 tổ chức đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và 12 tổ chức cơ sở đảng cấp dưới trong việc thi hành kỷ luật trong Đảng; thực hiện nhiệm vụ giám sát đối với 07 tổ chức đảng và 17 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; kiểm tra việc thu, nộp đảng phí và quản lý, sử dụng ngân sách Đảng đối với 12 tổ chức đảng. Tiếp nhận 02 đơn thư tố cáo về vi phạm của cán bộ, đảng viên, kết quả 01 đơn mạo tên, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy xếp lưu và thực hiện giám sát thường xuyên, 01 đơn tố cáo đúng, có vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật, đã thi hành kỷ luật.

Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ sở đã tiến hành kiểm tra 72 tổ chức đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; giám sát chuyên đề đối với 27 tổ chức và 35 đảng viên; kiểm tra việc thu nộp, quản lý, sử dụng đảng phí 69 tổ chức.

Qua công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thư tố cáo trong Đảng, xác định 84 đảng viên vi phạm đến mức phải xem xét thi hành kỷ luật. Cấp ủy các cấp, Ủy ban kiểm tra Huyện ủy đã thi hành kỷ luật 84 đảng viên, với các hình thức: Khiển trách (58), cảnh cáo (18), khai trừ (08).

Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng và phòng chống tham nhũng từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã giúp cấp ủy nắm chắc tình hình tổ chức đảng, đảng viên thuộc phạm vi quản lý, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức đảng, đảng viên làm tốt; đồng thời chấn chỉnh, uốn nắn những hạn chế, khuyết điểm của tổ chức đảng, đảng viên, kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật, góp phần phòng ngừa tình trạng tham nhũng, lãng phí; giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, thúc đẩy nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh.

8. Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng

8.1. Nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận; việc phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh:

Các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí công tác dân vận của Đảng trong tình hình mới gắn với quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận. Phát huy sức mạnh của dư luận xã hội lành mạnh hỗ trợ cho các biện pháp quản lý Nhà nước và việc tuyên truyền giáo dục, động viên của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Chủ động, kịp thời đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc, của các thế lực phản động lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, vấn đề dân tộc, tôn giáo, kích động chống phá khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chia rẽ mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Tranh thủ những người có uy tín trong cộng đồng dân cư tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, tạo sự lan tỏa của công tác dân vận trong tình hình mới. Qua đó làm cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, công chức, viên chức và nhân dân nắm vững, thống nhất cao với mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ công tác dân vận.

Công tác xây dựng đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức cán bộ tiếp tục được cấp ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã tiến hành tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về *“Một số vấn đề cấp bách về xây dựng đảng hiện nay”* và Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện *“tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”* trong nội bộ gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/05/2016 của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*. Sau thời gian thực hiện đã khắc phục cơ bản những hạn chế, khuyết điểm, tạo sự chuyển biến rõ nét và toàn diện; tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu có chuyển biến tích cực, sâu sát cơ sở, chỉ đạo quyết liệt và có trách nhiệm hơn; từng bước ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

8.2. Việc cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng về công tác dân vận; phương châm *“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”*; xây dựng cơ chế để nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, xây dựng đội ngũ cán bộ

- Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành các văn bản liên quan đến công tác dân vận để triển khai đến các tổ chức cơ sở đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc

và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp³. UBND huyện ban hành văn bản triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới và tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 1030/QĐ-UBND, ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định tiêu chí, thang điểm và phương pháp đánh giá công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện. Các tổ chức cơ sở đảng, các phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã xây dựng chương trình, kế hoạch và đưa công tác dân vận vào chương trình hàng năm để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện; tổ chức quán triệt cho cán bộ, công chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân nắm rõ.

- Hàng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành các nghị quyết, quy định, kết luận để triển khai thực hiện đảm bảo quyền làm chủ của Nhân dân. Cấp huyện và 8/8 xã đều thành lập ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, do đồng chí Phó Bí thư - Chủ tịch UBND làm trưởng ban chỉ đạo. Hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ các cấp tương đối nề nếp, làm tốt việc tham mưu cấp ủy chỉ đạo tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ cơ sở huyện đã tổ chức kiểm tra nhiều đơn vị, cá nhân trong thực hiện Quy chế dân chủ. UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước về quy chế dân chủ ở cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; gắn với việc thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của nhân dân... Qua đó, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về quy chế dân chủ tiếp tục được nâng lên, quyền làm chủ của nhân dân được pháp huy, nhân dân ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp ở địa phương chủ động, tích cực, sáng tạo hơn nữa trong phát huy vai trò của nhân dân, phát huy dân chủ, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia đóng góp ý kiến xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đặc biệt là vai trò của nhân dân tham gia giám sát các cơ quan, tổ chức đảng, hệ thống chính trị thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình; tăng cường giám sát đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo

³ Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 10/9/2021 “Về đổi mới và nâng cao sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác vận động quần chúng từ nay đến năm 2025 và những năm tiếp theo”; Quyết định số 549-QĐ/HU ngày 03/11/2021 “về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Đam Rông”; Chỉ thị số 16-CT/HU, ngày 04/4/2022 “Về lãnh đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn huyện Đam Rông năm 2022”....

chủ chốt. Tập trung giám sát, phản biện xã hội trong quá trình xây dựng chủ trương, nghị quyết, đường lối của Đảng; ban hành chính sách, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, bảo đảm sát thực tiễn. Cấp ủy, chính quyền các cấp từ huyện đến cơ sở quan tâm thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ; từng bước khắc phục tình trạng thiếu hụt nguồn cán bộ. Đội ngũ cán bộ đang dần được trẻ hóa, có trình độ chuyên môn, đa dạng về thành phần dân tộc. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức được triển khai thực hiện đúng quy định, bảo đảm dân chủ, khách quan. Các cấp ủy, chính quyền chủ động xây dựng, bổ sung quy hoạch cán bộ theo phân cấp quản lý, đảm bảo về cơ cấu, có sự đổi mới, có tính kế thừa và phát triển; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là công chức nữ trẻ tuổi, nguồn nhân lực người DTTS tại chỗ.

8.3. Phối hợp thực hiện quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; phối hợp giữa chính quyền, các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác dân vận

- Thực hiện Quyết định số 549-QĐ/HU ngày 03/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy “*về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Đam Rông*” đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, đảng viên về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới. Trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tổ chức thực hiện công tác dân vận được nâng lên. Công tác dân vận chính quyền, dân vận của lực lượng vũ trang có những chuyển biến tích cực. Hoạt động phối hợp giữa các cấp chính quyền, lực lượng vũ trang với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ngày càng chặt chẽ trong thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, đảm bảo an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, nâng cao chất lượng đời sống của người dân. Hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, điều hành xã hội ngày càng được nâng lên; công tác tiếp công dân, đối thoại với người dân để giải quyết những kiến nghị, bức xúc của nhân dân được thực hiện nghiêm túc, kịp thời và hiệu quả.

- Công tác phối hợp giữa chính quyền, các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục bám sát nhiệm vụ chính trị, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp; phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương; chăm lo tết cho người nghèo, đối tượng chính sách; đẩy mạnh tuyên truyền, nắm bắt tình hình nhân dân, triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nhất là cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, hỗ trợ sinh kế cho nhân dân.... Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện không ngừng đổi mới công tác đoàn kết tập hợp đoàn viên, hội viên thông qua các hình thức như ngành nghề, sở thích, các CLB, tổ, đội, nhóm

...Tỷ lệ đoàn kết tập hợp đoàn viên, hội viên từ đầu nhiệm kỳ đến nay cơ bản đạt, vượt chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV đề ra⁴.

Thực hiện Quy định số 06-QĐ/HU ngày 25/4/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Dân vận Huyện ủy; Ban Dân vận Huyện ủy và Khối dân vận các xã thường xuyên củng cố và kiện toàn, bảo đảm chỉ tiêu biên chế cán bộ dân vận theo quy định, cụ thể: Cấp huyện, Ban Dân vận Huyện ủy có 03 cán bộ, công chức, đảm bảo theo đúng đề án vị trí việc làm; trong đó Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy đồng thời Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; 01 đồng chí Phó Trưởng ban và 01 chuyên viên. Cấp xã, gồm có 08 đơn vị Khối dân vận cơ sở với tổng số thành viên trong một khối từ 12 đến 15 đồng chí gắn với phụ trách từng lĩnh vực cụ thể. Trong đó, đồng chí Phó Bí thư thường trực Đảng ủy được phân công làm trưởng Khối dân vận xã; đồng chí Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã làm phó khối dân vận. Hoạt động theo Quy chế cụ thể, định kỳ hàng tháng, hàng quý và 06 tháng khối tổ chức giao ban, có sự tham gia lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương.

8.4. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, đồng bào Việt Nam ở nước ngoài

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các phòng ban, ngành chú trọng đổi mới phương pháp quản lý, điều hành theo hướng sâu sát cơ sở, tăng cường công tác gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với nhân dân để kịp thời nắm bắt, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở. Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và tác nghiệp qua mạng, chữ ký số; thực hiện nhiệm vụ giải quyết công việc qua việc áp dụng hệ thống văn bản trên cổng thông tin điện tử. Chỉ đạo thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu từ huyện đến cơ sở.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đồng bộ công tác dân vận và cụ thể hóa bằng các văn bản triển khai đến các tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Thường trực Huyện ủy duy trì chế độ giao ban hàng quý với lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính chính trị - xã hội huyện để nắm tình hình công tác dân vận, tình hình nhân dân để đề ra các chủ trương, giải pháp kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Hàng tháng, hàng quý, Thường trực Huyện ủy thành lập đoàn thăm và làm việc với các thôn; phân công các đồng chí Ủy viên

⁴ Hội Cựu chiến binh huyện 921 hội viên/1.116 Cựu chiến binh, cựu quân nhân (đạt 82,5%); Hội Nông dân huyện 7.731 hội viên/9.500 nông dân (đạt 81,3%); Hội Liên hiệp phụ nữ huyện 10.551 hv/14.540 PN từ 18 tuổi trở lên có mặt tại địa phương (đạt 72,57%); Đoàn thanh niên huyện 8.486 đoàn viên, hội viên/11.391 thanh niên (đạt 74,5%); Liên đoàn lao động huyện 1.489 đoàn viên/1.578 công nhân, viên chức và người lao động (đạt 94,4 %).

Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách địa bàn dự sinh hoạt Chi bộ tại các thôn, nhằm định hướng sinh hoạt và nâng cao chất lượng tổ chức đảng tại cơ sở.

Ban Thường vụ Huyện ủy định kỳ tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, xây dựng báo cáo chuyên đề theo quy định; làm tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận⁵. Hàng năm, lãnh đạo, chỉ đạo Ban Dân vận Huyện ủy tiến hành rà soát, thẩm định, tham mưu công nhận các mô hình, điển hình dân vận khéo toàn huyện. Kết quả cuối năm 2023, BTV Huyện ủy đã công nhận 67 mô hình, điển hình dân vận khéo; từ đầu nhiệm kỳ đến nay, toàn huyện đã có 32 tập thể, 08 cá nhân điển hình “*Dân vận khéo*” được các cấp biểu dương, khen thưởng.

Hàng năm, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch thực hiện và đẩy mạnh triển khai công tác dân vận, dân chủ; phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy xây dựng chương trình phối hợp về công tác dân vận giai đoạn 2021 - 2026. Tổ chức chấm điểm, xếp loại công tác dân vận chính quyền hàng năm của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã. Phối hợp với hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới; phối hợp làm tốt công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng; phối hợp Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp; tổng hợp, chuyển đến các cấp có thẩm quyền trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân; tuyên truyền, vận động nhân dân và phối hợp tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đảm bảo đúng quy định.

8.5. Nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, phản biện xã hội, đóng góp ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; đa dạng hóa hình thức tổ chức và phương thức tập hợp, vận động, nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp nhân dân

Công tác giám sát và phản biện xã hội có nhiều bước chuyển biến tích cực, từng bước đổi mới cả về nội dung, phương pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả giám sát; trên cơ sở các văn bản của tỉnh, hàng năm Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện cùng với các đoàn thể huyện thống nhất lựa chọn nội dung giám sát, phản biện theo Quyết định 217-QĐ/TW, Quyết định 218 -QĐ/TW của Bộ Chính trị. Hàng năm, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện xây dựng kế hoạch và phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan làm tốt công tác giám sát, phản biện xã hội⁶. Nội dung phối hợp giám sát, phản biện xã hội chủ yếu tập trung vào

⁵ Đã tiến hành kiểm tra, giám sát 10 tổ chức cơ sở đảng và 08 đồng chí cán bộ chủ chốt trong việc thực hiện các nội dung liên quan đến công tác dân vận, dân chủ cơ sở.

⁶ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện đã tổ chức được 38 cuộc giám sát 217 (năm 2020: 09 cuộc; năm 2021: 07 cuộc; năm 2022: 11 cuộc; năm 2023: 11 cuộc). Về công tác phản biện xã hội: Mặt trận Tổ quốc đã tổ chức 01 cuộc phản biện về dự thảo Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở. Tổng hợp ý kiến và tổ chức góp ý 15 nội dung dự thảo, tiêu biểu như tham gia góp ý Đề án và dự thảo Nghị quyết phát triển huyện Đạm Rông, giai đoạn 2021 - 2026;

hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền đối với công tác dân vận chính quyền, thực hiện quy chế dân chủ, việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án, thực hiện cấp phát, chi trả các chế độ, chính sách liên quan đến lợi ích của nhân dân của chính quyền, các cơ quan nhà nước tại địa phương; các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, việc chấp hành nội quy, quy chế của một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; việc thực hiện chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo... Qua giám sát, phản biện xã hội đã tiến hành đánh giá, rút kinh nghiệm, từ đó đề ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ cơ sở.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng hoạt động, gắn với việc củng cố, xây dựng tổ chức vững mạnh, tập trung hướng về cơ sở, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Tập trung đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, từng bước xác định rõ mục tiêu, điều kiện để triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào; đổi mới công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên thông qua các hình thức như: phát tài liệu, tổ chức hội thi bằng hình thức sân khấu hóa, phân công cán bộ chuyên trách đi cơ sở trực tiếp dự sinh hoạt với các chi đoàn, chi hội để kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện tiếp tục đã chú trọng triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nhất là cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo của địa phương⁷; chú trọng xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã hỗ trợ, xây dựng và sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo; triển khai xây dựng “*Khu dân cư tiêu biểu*”, “*Khu dân cư kiểu mẫu*”, hỗ trợ nhiều mô hình sinh kế cho các hộ dân....

8.6. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân và quan tâm chăm lo đời sống của nhân dân; thực hiện dân chủ ở cơ sở; công tác tiếp dân, đối thoại, giải quyết kiến nghị của Nhân dân và xử lý các vấn đề bức xúc liên quan đến đời sống nhân dân, các vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài

góp ý dự thảo Đề án quy hoạch chi tiết sắp xếp, ổn định dân cư tự do Khu vực Tiểu Khu 179 và Khu vực Tây Sơn xã Liêng Srônh, Đề án điều chỉnh Quy hoạch Thị trấn Đạ Rsal, góp ý vào các dự thảo về quy chế, quy định do Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức; dự thảo Nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện (khóa IV) về xây dựng huyện Đam Rông đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025; phản biện dự thảo Nghị quyết của Huyện ủy về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị hàng năm...

⁷ Kết quả rà soát sơ bộ nghèo cuối năm 2023, hộ nghèo đa chiều toàn huyện 1.715 hộ chiếm tỷ lệ 11,72%, trong đó hộ nghèo có 631 hộ chiếm tỷ lệ 4,31%; hộ cận nghèo có 1.084 hộ chiếm tỷ lệ 7,41%. So với cuối năm 2022, Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm 7,58% (trong đó hộ nghèo giảm 2,59%, hộ cận nghèo giảm 4,99%), vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra là giảm từ 4-5%.

⁸ Đến tháng 12/2023, trên toàn huyện có 45/53 khu dân cư tiêu biểu, trong đó có 24 khu dân cư kiểu mẫu.

MTTQ các cấp và các tổ chức thành viên thu thập, tổng hợp và phản ánh đến lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, góp phần thực hiện quyền làm chủ của nhân dân. Theo đó, thông qua các cuộc hội nghị tiếp xúc cử tri đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp, phản ánh của các tổ chức thành viên, tiếp công dân Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã tổng hợp, phản ánh bằng văn bản đến cấp ủy, chính quyền. Các ý kiến, kiến nghị được cấp ủy, chính quyền tiếp thu, chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện và có thông báo kết quả thực hiện. Bên cạnh đó, ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng xã phát huy vai trò, kịp thời giúp chính quyền cơ sở giải quyết, khắc phục những hạn chế, tạo đồng thuận trong nhân dân, phát huy dân chủ ở cơ sở. Chú trọng phản ánh tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân với Đảng, chính quyền là động lực mạnh mẽ khơi dậy niềm tin, sự đồng thuận hưởng ứng của nhân dân trong toàn xã hội. Song song đó, Mặt trận và các đoàn thể luôn quan tâm thực hiện các hoạt động vì người nghèo, công tác an sinh xã hội; góp phần san sẻ, chăm lo tốt hơn cuộc sống người dân, tăng cường và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Hàng năm, các cấp ủy, chính quyền các cấp đã quan tâm chỉ đạo việc xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện và ban hành các văn chỉ đạo, củng cố, kiện toàn ban chỉ đạo, chú trọng kiểm tra, giám sát và sơ, tổng kết việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập đều xây dựng và triển khai thực hiện quy chế dân chủ phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị. Tăng cường phát huy vai trò của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trong thực hiện dân chủ thông qua các kỳ họp HĐND các cấp, tiếp xúc cử tri... Thực hiện nghiêm việc niêm yết công khai các văn bản theo quy định tại trụ sở cơ quan, đơn vị, địa phương và nhà văn hóa công đồng, qua hệ thống loa truyền thanh xã, họp thôn, họp chi, tổ hội... Qua việc thực hiện dân chủ ở cơ sở đã tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân về dân chủ và dân chủ trực tiếp, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã thực hiện nghiêm Quyết định số 1603-QĐ/HU, ngày 05/8/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về ban hành quy chế tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của công dân đến đồng chí Bí thư Huyện ủy; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành; công khai địa điểm, lịch tiếp công dân để người dân biết, thực hiện. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc trực tiếp với Nhân dân để kịp thời giải quyết những vướng mắc ngay từ cơ sở. Hàng năm, Mặt trận và các đoàn thể huyện đã phối hợp với cấp ủy, chính quyền tổ chức đối thoại trực tiếp với đoàn viên, hội viên, nhân dân trên một số lĩnh vực liên quan đến các chương trình, dự án, chính sách trên địa bàn về phát triển kinh tế, xã hội⁹. Cấp ủy, chính

⁹Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã tổ chức được 05 cuộc đối thoại giữa lãnh đạo huyện với đoàn viên, hội viên.

quyền các cấp thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác đối thoại, tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân. Các cấp, các ngành, địa phương đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác nắm tình hình, rà soát, phân loại, giải quyết kịp thời những vấn đề tồn đọng, bức xúc, phát sinh ở cơ sở.

9. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Ban Thường vụ Huyện ủy tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết, Chiến lược quốc gia về phòng chống tham nhũng tại tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương, nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở, của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu về các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngày một nâng lên; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực luôn được lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, toàn diện, bài bản, với quyết tâm chính trị cao, đạt nhiều kết quả tích cực.

Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành nhiều văn bản đề tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; các cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở đã nghiêm túc tổ chức nghiên cứu, quán triệt đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện; đồng thời kịp thời ban hành các chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện.

Ban Thường vụ Huyện ủy kịp thời chỉ đạo quán triệt, ban hành các văn bản, cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của cấp ủy cấp trên liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Hằng năm, Ủy ban nhân dân huyện ban hành nhiều văn bản đề chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn toàn huyện.

- Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thường xuyên chỉ đạo đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Qua đó, ngày càng nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Công tác cán bộ, cải cách hành chính, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình

trong hoạt động của cấp ủy, chính quyền, địa phương, phòng, ban, cơ quan, đơn vị và các giải pháp phòng ngừa tham nhũng (*thực hiện các quy định về công khai, minh bạch; xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; tặng quà và nhận quà; kiểm soát xung đột lợi ích; việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn; việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; việc phát hiện và xử lý sai phạm tham nhũng, tiêu cực qua giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh; việc phát hiện và xử lý sai phạm tham nhũng, tiêu cực qua giải quyết tự kiểm tra, giám sát nội bộ; việc phát hiện và xử lý sai phạm qua kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm*) được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và đạt được những kết quả tích cực, góp phần phòng ngừa, thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ từng địa phương, phòng, ban, cơ quan, đơn vị.

- Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, chặt chẽ, thực hiện đúng quan điểm của Đảng và chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư “*không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không có đặc quyền, bất kể người đó là ai*”. Qua đó, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Vai trò, trách nhiệm của Hội đồng nhân dân, đại biểu hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở, của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực từng bước được phát huy.

10. Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng

Sau khi Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII ban hành Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 và Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 52-CTr/TU, ngày 10/3/2023; Huyện ủy ban hành Kế hoạch số 98-KH/HU, ngày 10/4/2023 về thực hiện Chương trình hành động số 52 - CTr/TU, ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 28 - NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

- Thời gian qua, Huyện ủy, Ban Thường vụ huyện ủy, Thường trực Huyện ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cải cách hành chính, cải cách tư pháp trên địa bàn huyện nên có bước đột phá trên một số lĩnh vực. Tổ chức bộ máy của tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án, cơ quan tư pháp tiếp tục được kiện toàn, chất lượng hoạt động được nâng lên.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị, tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từng bước được đổi mới, vận hành theo cơ chế “*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*”, vừa giữ vững được

nguyên tắc của Đảng, song đồng thời phát huy sự chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị. Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, tạo chuyển biến thực sự, đạt kết quả cao trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng ở các cấp. Việc sắp xếp bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, tổ chức đảng được tăng cường, từng bước khắc phục tình trạng bao biện, làm thay hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của Đảng.... Qua đó, đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao năng lực cầm quyền, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, hiệu quả của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị và trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

- Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy đã đổi mới phong cách, phương pháp công tác, lề lối làm việc, bảo đảm khoa học, dân chủ, sâu sát, cụ thể; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng thông suốt từ huyện đến cơ sở. Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy¹⁰, tổ chức đảng các cấp, quy định chặt chẽ trách nhiệm, quyền hạn, mối quan hệ, quy trình công tác, khắc phục tình trạng bao biện, làm thay, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, áp đặt hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của cấp ủy, thủ tục rườm rà, bất hợp lý... giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, cụ thể hóa tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; khách quan, toàn diện, công tâm, công khai, minh bạch, chính xác, chống cục bộ.

- Công tác xây dựng và ban hành văn bản lãnh đạo của Đảng từng bước được chuẩn hóa, góp phần cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng; thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính ngay từ khâu soạn thảo, ban hành văn bản.

Năm 2022, Huyện ủy đã ban hành Chương trình hành động số 45-CTr/HU, ngày 07/9/2022 “*Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đam Rông*”; Chương trình hành động số 46-CTr/HU, ngày 07/9/2022 “*Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đam Rông*”. Trong đó, chú trọng đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, bảo đảm thống nhất, kết

¹⁰ - Huyện ủy Đam Rông đã ban hành Quy chế số 01-QC/HU “*Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025*”.

- Ngày 15/01/2021, Tỉnh ủy ban hành Quy chế số 01- QC/TU Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khoá XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Huyện ủy Đam Rông đã ban hành Quy chế số 03-QC/HU, ngày 28/4/2021 Quy chế làm việc (*sửa đổi, bổ sung*) của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Ngày 27/10/2021, Tỉnh ủy ban hành Quy chế số 03-QC/TU Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khoá XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Huyện ủy Đam Rông đã ban hành Quy chế số 05-QC/HU, ngày 16/8/2022 Quy chế làm việc (*sửa đổi, bổ sung*) của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

nối liên thông và đồng bộ. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với đề án vị trí việc làm, tinh giản biên chế. Đẩy mạnh cải cách TTHC trong Đảng, góp phần tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng. Kịp thời sửa đổi các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp theo hướng đơn giản thủ tục, thuận tiện, thống nhất trong thực hiện; nâng cao hiệu quả hoạt động cơ quan Đảng các cấp, nhằm bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy từ huyện đến cơ sở.

- Xác định vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, cải cách TTHC nhằm nâng cao hiệu quả, đáp ứng kịp thời nhiệm vụ đặt ra trong tình hình mới, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo các cấp ủy, cơ quan, đơn vị đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động chuyên môn. Tập trung việc ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ thuật mật mã trong công tác văn thư để rút ngắn thời gian gửi, nhận văn bản, giảm giấy tờ hành chính. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy; các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy chủ động áp dụng công nghệ thông tin vào quy trình tiếp nhận, xử lý văn bản, thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức mình phù hợp với các quy định của cấp trên và điều kiện cụ thể địa phương, đơn vị.

Đến nay, 100% các tổ chức cơ sở đảng đã có hệ thống mạng máy tính cục bộ (mạng LAN) và kết nối với Huyện ủy; 100% các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đã có mạng LAN kết nối với mạng diện rộng của Đảng trên đường truyền số liệu chuyên dụng nhằm phục vụ khai thác thông tin nhanh, chính xác, đáp ứng kịp thời thông tin phục vụ sự lãnh, chỉ đạo của cấp ủy; ứng dụng phần mềm điều hành tác nghiệp phục vụ chuyên môn, xử lý văn bản trên mạng thay cho văn bản giấy. Từ năm 2010, huyện đã đưa vào sử dụng hệ thống gửi, nhận văn bản qua hộp thư điện tử LOTUS NOTE. Năm 2018 đến nay đã đưa vào sử dụng phần mềm IDOC để theo dõi, nhận và xử lý các văn bản đi, đến. Qua đó giúp lãnh đạo, cán bộ, chuyên viên đều có địa chỉ email để trao đổi thông tin, thuận lợi cho việc gửi, nhận, xử lý văn bản đảm bảo nhanh chóng, thông suốt, tránh thất lạc văn bản; nhiều phần mềm đã được ứng dụng có hiệu quả như: Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên; phần mềm quản lý đảng phí; phần mềm quản lý IMAS; phần mềm quản lý tài sản; phần mềm MISA...Hiện nay, đã áp dụng chữ ký số trong việc phát hành văn bản trên mạng thông tin diện rộng của Đảng đối với một số văn bản không mật theo quy định.

Tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung, cách thức tổ chức hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp. Đổi mới, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng theo hướng mở rộng đối tượng tham gia, hình thức linh hoạt, phù hợp. Sử dụng hài hòa hình thức trực tuyến với trực tiếp và tuyên truyền miệng; phát huy vai trò của cấp ủy các cấp trong tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng.

II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ

1. Các đột phá phát triển

1.1. Tạo bước đột phá trong huy động các nguồn lực tiếp tục hoàn thiện hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hệ thống giao thông đối ngoại, phá thế ngõ cụt

Chú trọng xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; Huyện ủy ban hành Chương trình hành động số 49-CTr/HU, ngày 06/9/2022 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy “*về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” trên địa bàn huyện Đam Rông. Tranh thủ huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, ưu tiên đầu tư tuyến giao thông đối ngoại, đối nội và các công trình thủy lợi, hệ thống kênh mương nội đồng¹¹; các công trình trọng tâm, trọng điểm của huyện như: 08 công trình, dự án giai đoạn 2015 - 2020; 21 công trình, dự án trọng điểm ưu tiên đầu tư từ nguồn Ngân sách giai đoạn 2020 - 2025; 11 dự án thu hút đầu tư.

1.2. Tập trung đầu tư hỗ trợ sản xuất, phát triển nền nông nghiệp an toàn theo hướng ứng dụng công nghệ cao; phát triển mạnh chuỗi liên kết trong sản xuất, gắn với xây dựng và quảng bá, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp địa phương.

Xác định nông nghiệp là ngành kinh tế chủ lực của địa phương; Ban Thường vụ Huyện ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp; trong đó, chú trọng phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, từng bước ứng dụng công nghệ cao; năng suất, chất lượng sản phẩm ngày càng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường; chú trọng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, hình thành các vùng chuyên canh tập trung về cây công nghiệp (*cà phê, cây ăn quả, cây dâu tằm...*), rau, hoa; mở rộng và phát triển các chuỗi liên kết từ khâu sản xuất đến thu mua, chế biến và tiêu thụ nông sản gắn với phát triển thương hiệu. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được quan tâm triển khai thực hiện hiệu quả¹².

1.3. Đầu tư phát triển xã Đạ Rsal đạt tiêu chí đô thị loại V, tiến tới xây dựng Thị trấn, làm đầu tàu thúc đẩy địa phương; xây dựng Trung tâm Bằng Lãng, xã RôMen là Trung tâm chính trị, văn hóa của huyện. Đồng thời, vận dụng tối đa các cơ chế, chính sách đẩy nhanh công tác giảm nghèo tại 03 xã Đạ M'Rông, Đạ Tông, Đạ Long

¹¹ Đến nay, có 85 % diện tích đất sản xuất nông nghiệp được đảm bảo tưới tiêu, có 100% đường giao thông các thôn được cứng hóa; hệ thống điện lưới được kéo về các thôn, xã; hệ thống thủy lợi đã được đầu tư, cơ bản bảo đảm việc tưới tiêu, phục vụ sản xuất.

¹² Đến nay, Toàn huyện có 15 chuỗi, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông sản, với tổng hộ tham gia trên 900 hộ, sản lượng nông sản qua chuỗi trên 10.000 tấn; trong đó: Có một số chuỗi hoạt động tương đối hiệu quả và đang mở rộng các liên kết như: chuỗi dâu tằm Duy Phương - xã Đạ Rsal; chuỗi rau, hoa công nghệ cao - xã Đạ K'Nang, chuỗi sản xuất rau thương phẩm - xã Phi Liêng....Có 17 sản phẩm OCOP.

Hoàn thành đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Đam Rông đến năm 2040 trình UBND tỉnh và đã được phê duyệt; hoàn thành Quy hoạch chung Thị trấn Đạ Rsal (dự kiến) gửi Sở Xây dựng thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt; hoàn thành Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Bằng Lũng và được HĐND huyện thông qua, hiện nay đang tiếp tục hoàn thiện hồ sơ để gửi Sở Xây dựng thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Công văn 836-CV/HU, ngày 05/10/2023 *“V/v chỉ đạo thực hiện các tiêu chí đô thị loại V đối với xã Rô Men và xã Đạ Rsal”*; chỉ đạo UBND huyện xây dựng và ban hành Quyết định số 1959/QĐ-UBND, ngày 18/10/2023 *“Thành lập BCD xây dựng và phát triển đô thị loại V đối với xã Rô Men và xã Đạ Rsal”*; trong đó, ưu tiên đầu tư phát triển xã Đạ Rsal đạt tiêu chí đô thị loại V, tiến tới xây dựng Thị trấn, làm đầu tàu thúc đẩy địa phương; xây dựng Trung tâm Bằng Lũng, xã RôMen là Trung tâm chính trị, văn hóa của huyện.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được cấp ủy, chính quyền triển khai sâu rộng, đồng bộ với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đạt được kết quả tích cực; việc phân bổ, sử dụng các nguồn vốn đảm bảo đúng quy định, ưu tiên các xã khó khăn, các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch. Năm 2023, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã vận dụng tối đa các cơ chế, chính sách đẩy nhanh công tác giảm nghèo tại 03 xã Đạ M’Rông, Đạ Tông, Đạ Long như: Hỗ trợ sinh kế cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo; xây dựng nhà ở..... Năm 2023, 02 xã Đạ Tông và Đạ M’Rông đạt chuẩn nông thôn mới.

1.4. Huy động tối đa sự vào cuộc của cấp ủy đảng và hệ thống chính trị, đội ngũ cán bộ, đảng viên từ huyện đến cơ sở cho công tác tuyên truyền, vận động làm thay đổi căn bản ý thức, tư duy sản xuất, vươn lên trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết 04-NQ/HU, ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy (khóa IV) Về đổi mới và nâng cao sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác vận động quần chúng từ nay đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

Hàng quý (3 tháng, 6 tháng) tổ chức Thường trực Huyện ủy tổ chức Hội nghị giao ban khối Mặt trận và các đoàn thể. Tại hội nghị, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mỗi đơn vị, Ban Thường vụ Huyện ủy phân công nhiệm vụ cụ thể, phù hợp, đảm bảo đạt hiệu quả cao nhất. Lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ huyện đến xã, thôn cần chủ động hơn nữa; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp, sát thực tế của địa phương, từng đối tượng. Trong đó, chú trọng tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững tại địa phương nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm giảm nghèo của các cấp, các ngành và của người dân, xóa bỏ dần tư tưởng không muốn thoát nghèo, thói quen sinh hoạt, canh tác lạc hậu; đồng thời,

phát huy khả năng sáng tạo, ý chí nỗ lực vươn lên; phổ biến những kinh nghiệm, mô hình giảm nghèo có hiệu quả trên địa bàn nhằm tạo sự chuyển biến nhanh hơn trong nhận thức, tư tưởng và tạo sự đồng thuận, hưởng ứng của Nhân dân.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Tập trung thực hiện tốt Nghị quyết số 12-NQ/HU, ngày 10/7/2019 của Huyện ủy “về sản xuất nông nghiệp toàn diện, bền vững từng bước ứng dụng công nghệ cao đến năm 2025 và những năm tiếp theo trên địa bàn huyện Đam Rông”.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/HU, ngày 10/7/2019 của Huyện ủy “Về sản xuất nông nghiệp toàn diện, bền vững, từng bước ứng dụng công nghệ cao đến năm 2025 và những năm tiếp theo”, Huyện ủy đã ban hành Chương trình hành động số 63 - CTr/HU, ngày 22/3/2023 Về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại trên địa bàn huyện Đam Rông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; ngành nông nghiệp của huyện đã có nhiều chuyển biến tích cực, cơ cấu nông nghiệp của huyện chuyển dịch đúng hướng, trên địa bàn đã hình thành các vùng chuyên canh các loại cây trồng giá trị kinh tế cao. Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ đang có xu hướng phát triển đã khích lệ và tạo điều kiện cho nông dân ứng dụng khoa học, công nghệ vào phát triển nông nghiệp; các chuỗi liên kết trong sản xuất, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm tăng, nhiều mặt hàng nông sản có thương hiệu, được người dân và thị trường tin dùng; từng bước khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

Đến nay, Diện tích sản xuất nông nghiệp theo hướng ứng dụng CNC toàn huyện có 960,9 ha đất sản xuất nông nghiệp CNC, trong đó: Diện tích nhà kính 28,9 ha, chủ yếu trồng rau, hoa khu vực Phi Liêng và Đạ K’Nàng; 35ha đất sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ; diện tích sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP trên 123 ha.

2.2. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên; trọng tâm là quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững, phát triển kinh tế rừng

Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt và triển khai thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; với phương châm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ” và có chuyển biến tích cực, số vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp giảm sâu theo từng năm¹³. Thường xuyên chỉ đạo, tổ chức đoàn đi thực tế kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ rừng tại các tiểu khu, nhất là các

¹³ Trong đó: Năm 2021: 72 vụ vi phạm, trong đó: 58 vụ hành chính, 14 vụ hình sự. Năm 2022: 34 vụ vi phạm, trong đó: 27 vụ hành chính, 7 vụ hình sự. Năm 2023: có 14 vụ vi phạm, đã xử lý 13 vụ (07 vụ ở khung hành chính, 06 vụ ở khung hình sự) và 01 vụ đang trong quá trình điều tra, xác minh.

điểm nóng, khu vực giáp ranh, kịp thời phát hiện, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng (*ít nhất 2 lần/ tháng*).

Từ đầu nhiệm kỳ đến 2023, đã xử lý 26 đảng viên để xảy ra sai phạm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng.

2.3. Thực hiện tốt các chương trình, dự án giảm nghèo bền vững; nâng cao thu nhập và mức sống cho nhân dân; thực hiện tốt an sinh xã hội.

- Ban hành Chương trình hành động số 38-CTr/HU, ngày 29/4/2022 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 14/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030*”; Đề án hỗ trợ sinh kế cho hộ nghèo. Trong đó, tập trung rà soát, số hóa đoàn viên, hội viên là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đang ở nhà tạm, dột nát... để có kế hoạch, giải pháp vận động, hỗ trợ, giúp đỡ những hộ này vươn lên thoát nghèo bền vững. Hằng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện tổ chức Hội nghị công tác giảm nghèo; xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai công tác giảm nghèo trong thời gian tới, bàn các giải pháp căn cơ để thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo trên địa bàn huyện. Tỷ lệ hộ nghèo của huyện giảm mạnh qua từng năm¹⁴.

- Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Quyết định số 1340-QĐ/HU, ngày 21/11/2023 “*Thành lập Tổ công tác giúp Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, giám sát các nguồn hỗ trợ sinh kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện giai đoạn 2023 - 2025*”. Qua đó, kịp thời nắm bắt tình hình, chỉ đạo việc triển khai thực hiện các nguồn hỗ trợ sinh kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện.

- An sinh xã hội được đảm bảo; chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà, trợ cấp cho đối tượng chính sách, người có công nhân dịp lễ, Tết¹⁵. Chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tiếp tục được quan tâm chỉ

¹⁴ + Cuối năm 2020 (*theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016 - 2020*): Tỷ lệ hộ nghèo chiếm 7,45% (giảm 4,6% so với năm 2019); trong đó, hộ nghèo ĐBDTTS là chiếm tỷ lệ 12,26% (giảm 8,5% so với năm 2019).

+ Cuối năm 2021 (*theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021 - 2025*): Tỷ lệ hộ nghèo chiếm 14,8% (tăng 7,35% so với năm 2020); tỷ lệ hộ nghèo ĐBDTTS chiếm 23,99% (tăng 11,73% so với năm 2020).

+ Cuối năm 2022 (*theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021 - 2025*): Tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 6,9% (giảm 7,9% so với năm 2021); hộ nghèo ĐBDTTS chiếm 11,59% (giảm 12,4% so với năm 2021).

+ Cuối năm 2023, (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021 - 2025): Tỷ lệ nghèo đa chiều của huyện là 1.701 hộ chiếm 11.63%; trong đó hộ nghèo chung 625 chiếm 4.27%, cận nghèo chung 1.077 chiếm 7.36%. (*So với cuối năm 2022, Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm 7,67% (trong đó: hộ nghèo giảm 2,63%, hộ cận nghèo giảm 5,04%)*).

¹⁵ - Tổng kinh phí trợ cấp, thăm, tặng quà cho các đối tượng trong dịp Tết Nguyên đán từ năm 2020 đến nay là: 24.903,6 triệu đồng/ 57.882 đối tượng (trong đó kinh phí Ngân sách nhà nước cấp 13.039,2 triệu đồng/30.800 đối tượng; kinh phí từ nguồn xã hội hoá đóng góp 11.874,4 triệu đồng/27.081 đối tượng); cụ thể:

+ Năm 2020, Tổng nguồn hỗ trợ trong dịp tết là: 5.547,4 triệu đồng/13.606 suất; trong đó từ Ngân sách Nhà nước 2.844,8 triệu đồng/8.267 suất; kinh phí vận động 2.702,5 triệu đồng/7.339 suất.

+ Năm 2021, Tổng nguồn hỗ trợ trong dịp tết là: 5.700,6 triệu đồng/13.920 suất; trong đó ngân sách nhà nước hỗ trợ là: 3.125,4 triệu đồng/8.248 suất; kinh phí vận động hỗ trợ là: 2.575,1 triệu đồng/5.672 suất.

+ Năm 2022, Tổng nguồn hỗ trợ trong dịp tết là: 8.095,8 triệu đồng/17.689 suất. Trong đó nguồn kinh phí trợ cấp tết từ ngân sách Nhà nước 3.925,7 triệu đồng/9.150 suất; kinh phí vận động hỗ trợ là: 4.140 triệu đồng/8.538 suất.

đạo đạt kết quả; thực hiện chính sách hỗ trợ khó khăn do đại dịch Covid-19 đúng quy định¹⁶. Cuối năm 2023, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân 93,4%.

2.4. Quan tâm đầu tư phát triển văn hóa; nâng cao dân trí vùng đồng bào dân tộc thiểu số; khôi phục các giá trị văn hóa tiêu biểu và nâng cao đời sống văn hóa cho nhân dân

Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã quan tâm đầu tư phát triển văn hóa, nhất là xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở; công tác quản lý Nhà nước về văn hóa được tăng cường; các hoạt động thông tin, cổ động, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức thường xuyên chào mừng các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương và phục vụ tốt hơn nhu cầu đời sống tinh thần của nhân dân trong huyện. Đồng thời, luôn quan tâm công tác lãnh đạo bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa đặc sắc, gắn kết cộng đồng các dân tộc trên địa bàn; thường xuyên tuyên truyền, vận động xóa bỏ các hủ tục, tập tục lạc hậu, không còn phù hợp với đời sống mới.

- Đã tổ chức thành công Lễ hội Cồng chiêng huyện Đam Rông lần thứ I; xây dựng khu bảo tồn văn hóa dân tộc tại xã Đạ Tông.

- Tổ chức thành công Hội trại sáng tác các ca khúc về Đam Rông: có 15 tác phẩm được thu âm, phối khí, dàn dựng video, karaoke. Tổ chức các hoạt động trong khuôn khổ Tuần Lễ vàng Du lịch lần thứ 2 năm 2023.

- Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chỉ thị số 27-CT/HU, ngày 09/8/2023 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trên địa bàn huyện”.

2.5. Đảm bảo ổn định quốc phòng - an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; giải quyết cơ bản vấn đề “di dân tự do”, dân về “làng cũ”

- Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng tại địa phương, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Triển khai, thực hiện tốt các giải pháp tăng cường tiềm lực quốc phòng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững mạnh. Tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ tại các xã và chuẩn bị các điều kiện tổ chức diễn tập phòng thủ cấp huyện đảm bảo đạt kết quả cao nhất. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hàng năm đạt 100% chỉ tiêu được giao. Năm 2023, diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện đạt kết quả xuất sắc.

- An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh, ngăn chặn các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội

+ Năm 2023 Tổng nguồn hỗ trợ trong dịp tết là là: 5.559,9 triệu đồng/10.667 suất; trong đó nguồn kinh phí trợ cấp tết từ ngân sách Nhà nước 3.125,4 triệu đồng/8.248 suất; kinh phí vận động hỗ trợ là: 2.575,1 triệu đồng /5.672 suất.

¹⁶ Đến nay, toàn huyện chi trả theo Quyết định 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định 1900/QĐ/UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng cho 6.169 đối tượng với số tiền là 9.307,4 triệu đồng.

phạm hình sự, ma túy, tín dụng đen, tiền ảo Tai nạn giao thông giảm trên cả 3 mặt. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm quy định người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết những vấn đề phát sinh ngay tại cơ sở, không để tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan tư pháp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử được nâng lên.

- Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền và lực lượng vũ trang từ huyện đến cơ sở phối hợp chặt chẽ, tổ chức nhiều biện pháp đấu tranh ngăn chặn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị, góp phần bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời, chủ động nắm bắt tình hình dân di cư tự do ở các tỉnh phía Bắc về sinh sống tại địa phương và tình hình dân H'Mông tại các tiểu khu ở xã Liêng Srônh, tình hình dân một số hộ dân tại thôn 4 - xã Đạ Long vẫn có tư tưởng đòi "*về làng cũ*". Đến nay, vấn đề này cơ bản được giải quyết, người dân yên tâm sinh sống và lao động sản xuất tại địa phương.

Hiện nay, trên địa bàn huyện có 1.070 hộ/5.143 khẩu đồng bào dân tộc thiểu số phía Bắc như Lào Cai, Yên Bái, Sơn La... di cư tự do đến huyện từ trước năm 2010. Địa bàn các hộ thường di cư đến sinh sống chủ yếu tại các xã: Liêng Srônh, Rô Men. Các hộ dân di cư tự do đến huyện thường cư trú trong những khu vực vùng sâu, vùng xa, biệt lập với bên ngoài, giao thông đi lại hết sức khó khăn; đời sống chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp. Thời gian qua, được sự quan tâm của các cấp, các ngành từ Trung ương đến tỉnh, trên địa bàn huyện đã đầu tư xây dựng và hoàn thành 04 điểm định canh, định cư với tổng mức đầu tư 122.190 triệu đồng để sắp xếp, bố trí, ổn định cuộc sống cho 538 hộ/2.033 khẩu đồng bào DTTS di cư tự do nên phần nào đã giảm bớt áp lực về thực trạng dân di cư tự do (*03 dự án được đầu tư hoàn thành trước năm 2015*). Hiện nay, trên địa bàn huyện đang triển khai thực hiện 01 dự án sắp xếp, ổn định dân di cư tự do tại khu vực Tây Sơn và tiểu khu 179 xã Liêng Srônh với quy mô 192 hộ/1.069 khẩu. Tổng số hộ dân tộc thiểu số từ các tỉnh phía Bắc di cư tự do đến các tiểu khu 180, 181, 182,... xã Liêng Srônh, huyện Đam Rông chưa được bố trí ổn định cuộc sống là 145 hộ/724 khẩu¹⁷.

Đến nay, tổng số hộ được bố trí ổn định đời sống tại các dự án bố trí dân cư trên địa bàn huyện là 538 hộ/2.033 khẩu. Thông qua việc thực hiện các dự án bố trí dân cư các hộ đã được bố trí đất định cư, được hỗ trợ phát triển sản xuất và thụ hưởng các chính sách an sinh xã hội với tổng số hộ 338 hộ/1.087 khẩu. Hiện nay các hộ đã ổn định cuộc sống tại các điểm dân cư do nhà nước đầu tư; nhiều hộ đã thoát nghèo vươn lên làm giàu. Còn lại 200 hộ/946 khẩu thuộc dự án sắp xếp, ổn định dân di cư tự do Đạ M'Pô, xã Liêng Srônh đã được hỗ trợ hộ khẩu, làm căn cước công dân, cấp thẻ bảo hiểm y tế, hỗ trợ sản xuất... Hiện nay, Dự án Sắp xếp,

¹⁷ TK181, xã Liêng Srônh 120 hộ/617 khẩu; thôn 2, xã Liêng Srônh 18 hộ/94 khẩu; thôn 3 xã Liêng Srônh 7 hộ/13 khẩu.

ổn định dân di cư tự do Đạ M'Pô, xã Liêng Srônh được UBND tỉnh chỉ đạo kết thúc dự án và thực hiện việc thanh quyết toán theo quy định (*Công văn số 4082/UBND-NN ngày 10/5/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng*). Một số công trình hạ tầng thiết yếu như: trạm y tế, đường giao thông nội vùng quy hoạch... còn chưa hoàn thiện nên các hộ tại khu vực Đạ M'Pô, xã Liêng Srônh chưa được hưởng lợi từ các công trình, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tại khu vực Đạ M'Pô còn nhiều khó khăn. Tuy nhiên, hiện nay còn 145 hộ/724 khẩu là người dân tộc thiểu số từ các tỉnh phía Bắc di cư tự do vào huyện chưa được bố trí định canh, định cư là (*các hộ di cư vào trước năm 2010 và đã sinh sống ổn định tại địa phương*). Hiện nay, đời sống của các hộ còn rất nhiều khó khăn, thiếu đất sản xuất hoặc đất sản xuất có nguồn gốc là đất lâm nghiệp nên chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng còn khó khăn; các hộ chưa được hỗ trợ sản xuất.

2.6. Hoàn thành huyện nông thôn mới vào năm 2025. Tập trung rà soát, điều chỉnh, quy hoạch, phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch, quản lý chặt chẽ trật tự xây dựng (quy hoạch nông thôn mới, quy hoạch đô thị...).

- Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Lễ công bố Quy hoạch xây dựng vùng huyện Đam Rông đến năm 2040; chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch xây dựng vùng huyện Đam Rông đến năm 2040: Lập Chương trình phát triển đô thị Rô Men và đô thị Đạ Rsal; tiếp tục triển khai hoàn thiện đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Bằng Lũng và thị trấn Đạ Rsal; quy hoạch khu dân cư tại các xã theo đồ án quy hoạch Vùng huyện Đam Rông đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Hiện nay, UBND huyện ban hành quyết định phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư xã Phi Liêng, Đạ Tông, Đạ Rsal; ban hành quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới đến năm 2030 tại 06 xã (*xã Liêng Srônh, Rô Men, Phi Liêng, Đạ M'Rông, Đạ K'Nàng, Đạ Tông*); phê duyệt thiết kế và dự toán cấm mốc đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới đến năm 2030 tại 02 xã (*xã Đạ Rsal, Đạ Long*).

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; phát huy hơn nữa chủ thể của người nông dân và cộng đồng dân cư, sự tham gia của cả hệ thống chính trị trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; củng cố và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt, tập trung các nguồn lực hoàn thành các tiêu chí về thu nhập, hộ nghèo, nhà ở dân cư. Đến cuối năm 2024, có 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới (*Đạ Long và Liêng Srônh*); 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (*xã Đạ K'Nàng*). Hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Ưu điểm

Trong nhiệm kỳ qua, cùng với sự phát triển chung về kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị của huyện có nhiều chuyển biến tích cực và khá toàn diện trên các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đã nhận thức được vai trò, trách nhiệm đối với công tác tư tưởng, từ đó tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, tạo sự đoàn kết, thống nhất. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên được nâng lên. Tổ chức bộ máy của các cơ quan Đảng và hệ thống chính trị từng bước được sắp xếp, kiện toàn gắn với xây dựng Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và tinh giản biên chế. Công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và công tác cán bộ được triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, đảm bảo đúng quy trình, quy định. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chính sách cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ được quan tâm thực hiện kịp thời, đúng quy định.

Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tạo được những chuyển biến đáng kể về nhận thức, ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện, tinh thần, trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên; dân chủ trong Đảng được phát huy, đồng thuận trong xã hội được tăng cường.

Công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng được quan tâm, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém, góp phần giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Công tác phòng chống tham nhũng có chuyển biến tích cực. Công tác dân vận nói chung và dân vận chính quyền được phát huy góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin trong nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn hệ thống chính trị, hoàn thành tốt các nhiệm vụ quan trọng ở địa phương. Cải cách hành chính bước đầu đạt được những kết quả nhất định; hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền các cấp tiếp tục được đổi mới và nâng cao, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra...

2. Những hạn chế, khuyết điểm:

- Thông tin chính thống và định hướng dư luận còn nhiều hạn chế và chưa kịp thời, khả năng và phương tiện, phương pháp phản bác các luận điểm sai trái có nơi còn yếu, ảnh hưởng đến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên tại một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, nhận thức của một số cán bộ, đảng viên trong học tập nghị quyết chưa cao, chưa nghiêm túc.

- Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức đảng, đảng viên còn yếu, chất lượng sinh hoạt chi bộ chưa cao, vai trò tiên phong gương mẫu của một bộ phận đảng viên chưa được phát huy. Việc thực hiện quy chế làm việc, các nguyên tắc sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và

phê bình ở một số cấp ủy chưa tốt, chưa nghiêm, có biểu hiện coi nhẹ, hình thức, né tránh, xuê xoa.

- Công tác cán bộ tuy đạt được nhiều kết quả nhưng chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, chưa đổi mới mạnh mẽ trong các khâu của công tác cán bộ như quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm..., một số địa phương, đơn vị vẫn còn tình trạng bị động, hốt hắng cán bộ, số cán bộ có chất lượng, đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn còn thiếu.

- Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị tuy có sự chuyển biến đáng kể về nhận thức, hành động trong Đảng nhưng chưa đồng bộ và hiệu quả chưa cao, chưa bền vững.

- Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng tuy có nhiều chuyển biến, nhưng vẫn còn một số hạn chế như: Chất lượng, hiệu quả một số cuộc kiểm tra, giám sát chưa cao; việc theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ sau kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên; một số cấp ủy, cán bộ làm công tác kiểm tra còn lúng túng khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; nội dung kiểm tra, giám sát chưa bám sát vào tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị; chưa tập trung nhiều vào việc kiểm tra, giám sát trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; việc khắc phục, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng chính đồn Đảng của các cấp ủy Đảng còn chậm, hiệu quả chưa cao.

- Công tác vận động quần chúng và khả năng phản biện trên một số lĩnh vực chưa hiệu quả; việc xây dựng nhân rộng các mô hình dân vận khéo còn ít, chưa rõ nét và bền vững; nhận thức và ý thức trách nhiệm của nhân dân trong chấp hành pháp luật, xây dựng đời sống mới, tích cực trong lao động sản xuất trong vùng đồng bào dân tộc chuyển biến chậm. Vai trò cốt cán của già làng, chức sắc tôn giáo chưa được phát huy đúng mức trong một số vụ việc nhạy cảm, phức tạp liên quan đến dân tộc, tôn giáo. Công tác dân vận chính quyền kết quả chưa thực sự rõ nét.

- Hoạt động giám sát của HĐND ở một số xã chưa được quan tâm đúng mức, hiệu quả chưa cao. Công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước ở một số ngành, địa phương chưa thật sự năng động, linh hoạt, thiếu đồng bộ, quyết liệt trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao; công tác cải cách hành chính và cải cách thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực chưa thuận lợi, còn gây khó khăn cho người dân.

- Khả năng đoàn kết, tập hợp đoàn viên, hội viên của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội còn những mặt hạn chế; chất lượng chính trị của đoàn viên, hội viên và lực lượng cốt cán ở cơ sở còn nhiều bất cập. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể còn nặng về bề nổi, thiếu chiều sâu. Việc thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội hiệu quả chưa cao.

3. Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm

- Một số cấp ủy, chính quyền ở cơ sở chưa coi trọng công tác chính trị tư tưởng; chỉ đạo, quán triệt và học tập các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng chưa nghiêm.
- Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu một số cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là cấp cơ sở còn hạn chế, chưa nhận thức đầy đủ về nhiệm vụ xây dựng Đảng là then chốt, thiếu kinh nghiệm và phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo nên còn lúng lúng, dằn dặt, có nơi thì ôm đồm, sự vụ, làm thay, có nơi lại buông lỏng vai trò, hoặc dùn đẩy, né tránh. Việc đổi mới phương pháp lãnh đạo của Đảng chưa được quan tâm, chú trọng; phong cách lề lối làm việc chưa khoa học, nề nếp; việc chấp hành thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra chưa nghiêm.
- Năng lực và tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu; còn tính trông chờ ỷ lại
- Hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của một số chính quyền cơ sở còn hạn chế; thiếu quyết liệt trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ. Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức, nhất là cấp cơ sở còn nhiều bất cập; khả năng tham mưu giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra còn hạn chế.
- Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội chưa thực sự rõ nét, hoạt động cầm chừng. Chất lượng, hiệu quả hoạt động của một số đoàn thể ở cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa tạo ra sức hút đối với đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân. Công tác phối hợp giữa các đoàn thể trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chưa thật sự đồng bộ.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NHIỆM KỲ 2025 - 2030

1. Xây dựng Đảng về chính trị

Coi trọng công tác lý luận chính trị, cập nhật kiến thức thường xuyên cho mọi cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Thường xuyên quan tâm công tác nắm bắt dư luận xã hội, định hướng thông tin, kịp thời giải quyết có hiệu quả những vấn đề tư tưởng mới phát sinh ngay tại cơ sở

2. Xây dựng Đảng về tư tưởng

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên thông qua việc đổi mới phương thức tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; thực hiện hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; có các giải pháp thiết thực nhằm phòng, chống các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ..

3. Xây dựng Đảng về đạo đức

- Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; coi đây là việc làm tự giác, thường xuyên, liên tục của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương, đơn vị gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến" và "tự chuyển hóa" trong nội bộ và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Chú trọng xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, tạo sức lan tỏa trong đời sống xã hội.

4. Đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị

- Tiếp tục hoàn thiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) gắn với việc tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức từ huyện đến cơ sở, đáp ứng yêu cầu của từng vị trí việc làm, đảm bảo chuẩn hóa theo quy định; gắn công tác quy hoạch với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Thực hiện tốt công tác đánh giá, xếp loại cán bộ theo Quy định số 89-QĐ/TW của Bộ Chính trị. Chủ động tạo nguồn cán bộ kế cận cho huyện và cơ sở, đảm bảo tính ổn định và tính kế thừa. Nắm chắc tình hình chính trị nội bộ, rà soát, xác minh, kết luận những trường hợp có vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay, đảm bảo chặt chẽ, đúng nguyên tắc, quy trình, quy định.

5. Xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao năng chất lượng đội ngũ đảng viên

- Tập trung củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên, tạo chuyển biến rõ rệt về chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở đảng, nhất là tổ chức đảng tại các xã, thôn bằng các biện pháp thiết thực; kịp thời kiện toàn cấp ủy, tăng cường cán bộ ở những nơi có nhiều khó khăn; phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo chính trị ở cơ sở; chăm lo đến đời sống của đảng viên, quan tâm, ưu tiên hỗ trợ phát triển kinh tế đối với đảng viên khu vực nông thôn, nhất là đảng viên dân tộc thiểu số, qua đó khích lệ vai trò cốt cán, gương mẫu đi đầu của đảng viên trong các khu vực dân cư.

- Kiên quyết chấn chỉnh, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy; thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Xây dựng đội ngũ đảng viên thực sự tiên phong, gương mẫu, gần dân, sát dân, có trách nhiệm cao trong công việc, có phẩm chất đạo đức, năng lực hoàn thành nhiệm vụ. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý đảng viên, kiên quyết, sàng lọc, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Quan tâm công tác phát triển đảng viên mới, nhất là đảng viên là người dân tộc thiểu số tại chỗ, đảng viên là cán bộ chủ chốt ở cơ sở, cán bộ thôn buôn, lực lượng dân quân tự vệ, công an viên, đảng viên trẻ gắn với tạo nguồn cán bộ cơ sở; tăng cường bồi dưỡng nâng cao nhận thức về mục đích, lý tưởng, nguyên tắc của Đảng, xác định đúng đắn động cơ vào Đảng của quần chúng ưu tú, bảo đảm chất lượng đảng viên mới. Quan tâm xây dựng chi bộ thôn vững mạnh, bền vững.

6. Công tác cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ

- Quán triệt và nghiêm túc thực hiện quan điểm Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và trực tiếp quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy quyền và trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu về công tác cán bộ; cụ thể hóa và thực hiện đúng các nguyên tắc về công tác cán bộ; thực hiện tốt các khâu trong công tác cán bộ, nhất là đánh giá cán bộ; thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bố trí, tạo nguồn cán bộ. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách, chăm sóc sức khỏe cán bộ; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm quy định của Bộ Chính trị “Một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”; gắn công tác bảo vệ chính trị nội bộ với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn những hiện tượng cục bộ, bè phái, gây mất đoàn kết trong Đảng; tập trung nắm tình hình và giải quyết đúng đắn, hiệu quả vấn đề chính trị hiện nay, nhất là vấn đề “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

7. Về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng và phòng chống tham nhũng

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn ... về công tác kiểm tra, giám sát; nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp trong công tác kiểm tra, giám sát; nâng cao hiệu lực, hiệu quả kiểm tra, giám sát kỷ luật Đảng, lấy phòng ngừa, xây dựng là chính. Chú trọng kiểm tra, giám sát các nghị quyết của Đảng có ảnh hưởng quan trọng đến thực hiện nhiệm vụ; những lĩnh vực, địa bàn phức tạp, nổi cộm, dễ xảy ra tiêu cực, vi phạm; việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; công tác cán bộ; việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.

- Tăng cường nắm tình hình, phát hiện, kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm; chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Tập trung kiểm tra, giám sát ở những lĩnh vực nhạy cảm dễ nảy sinh tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề nổi cộm, bức xúc ở địa phương. Tăng cường, nâng cao chất lượng giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề; nâng cao hiệu quả giải quyết đơn, thư tố cáo, khiếu nại, thi hành kỷ luật Đảng, đảm bảo chính xác, kịp thời, đúng quy trình, quy định.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí; trong đó chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề, thanh tra trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng, phát huy vai trò của MTTQ và các đoàn thể trong giám sát, phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Xử lý nghiêm minh, kịp thời, công khai, dứt điểm các vụ việc tiêu cực, tham nhũng và một số vụ việc còn tồn đọng, kéo dài.

- Đề cao việc tự kiểm tra của cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên; phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị và của nhân dân trong công tác kiểm tra, giám sát. Đổi mới phương pháp giám sát của Đảng theo hướng đồng bộ, có hiệu lực, hiệu quả. Kết hợp giám sát trong Đảng với giám sát của Nhà nước và giám sát của nhân dân và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội.

8. Công tác Dân vận và mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng

- Tiếp tục tăng cường quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu, cán bộ, đảng viên, Nhân dân trên địa bàn về công tác dân vận. Đẩy mạnh triển khai thực hiện và cụ thể hóa Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy (khóa IV) “Về đổi mới và nâng cao sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác vận động quần chúng từ nay đến năm 2025 và những năm tiếp theo”; Quyết định số 594-QĐ/HU ngày 03/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy “Về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện”; Chỉ thị số 16-CT/HU, ngày 04/4/2022 “Về lãnh đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn huyện Đam Rông”...

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đoàn kết tập hợp đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân hưởng ứng các phong trào thi

đua yêu nước, phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với các mô hình, điển hình dân vận mang tính lan tỏa và vận động được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện. Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước, chính quyền các cấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao đạo đức công vụ, phục vụ nhân dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động tiếp xúc cử tri, họp Hội đồng nhân dân các cấp; đẩy mạnh công tác tiếp dân, tổ chức gặp gỡ đối thoại, giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của người dân theo quy định.

- Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tập hợp, vận động nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, tăng cường sự đồng thuận xã hội. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, cán bộ và nâng cao chất lượng tham mưu về công tác dân vận; xây dựng, củng cố Khối dân vận cơ sở; quan tâm chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân vận, cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhằm nâng cao năng lực cán bộ, đáp ứng yêu cầu công tác dân vận trong tình hình mới.

9. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra, giám sát, nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là trong các lĩnh vực quản lý và sử dụng đất đai; thu, chi ngân sách, mua sắm công, tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản; công tác cán bộ,... Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đặc biệt là trách nhiệm người đứng đầu trong việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Kiên quyết chống tham nhũng, tiêu cực; chủ động phòng ngừa, không để xảy ra tham nhũng; tiêu cực; kiên quyết xử lý và thay thế những cán bộ lãnh đạo, quản lý tham nhũng, tiêu cực, uy tín giảm sút; xử lý nghiêm minh trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực tại địa phương, cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý; các cán bộ, đảng viên, công chức vi phạm về kê khai tài sản, thu nhập; kiên quyết thu hồi tiền, tài sản tham nhũng.

10. Đổi mới phương thức, lãnh đạo, cầm quyền của Đảng

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của cấp ủy để phát huy, nâng cao vai trò điều hành, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp, nâng cao chất lượng hoạt động của mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội; xây dựng hệ thống chính trị hoạt động năng động, hiệu lực và hiệu quả. Xác định rõ, quy định cụ thể và kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện mối quan hệ giữa tập thể cấp ủy, tổ chức đảng với người đứng đầu, bảo đảm thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ,

tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị. Đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các cấp ủy đảm bảo tính khoa học, tập thể, dân chủ, gần dân, sát dân.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Các Ban Đảng của Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ

Nguyễn Văn Lộc

Số - BC/HU

DỰ THẢO

BÁO CÁO
Tổng kết thi hành Điều lệ Đảng

Thực hiện Kế hoạch số 100-KH/TU, ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “ Tổng kết công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020-2025 và 15 năm thi hành Điều lệ Đảng; Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG

1. Việc hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng

Sau khi Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, ngày 19/01/2011 thông qua Điều lệ Đảng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy về thi hành Điều lệ Đảng, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Kế hoạch và mở hội nghị triển khai quán triệt, học tập Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng đến các tổ chức đảng và đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Việc lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương trong nghiên cứu, sơ kết, tổng kết để xây dựng và ban hành các văn bản cụ thể hoá Điều lệ Đảng đảm bảo toàn diện, đồng bộ, thống nhất và phù hợp với tình hình thực tế, Hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đảm bảo tính khả thi trong thực tế.

Phương pháp quán triệt chủ yếu truyền đạt trực tiếp từ cấp uỷ viên cơ sở trở lên. Số đảng viên còn lại do các cấp uỷ tự quán triệt thông qua sinh hoạt chi bộ để thực hiện, ngoài ra tổ chức các cuộc thi tìm hiểu Điều lệ, Quy định của Đảng cho các đảng viên tham gia...Đồng thời, phân công các đồng chí uỷ viên Ban Thường vụ, các đồng chí Huyện uỷ viên, lãnh đạo các ban xây dựng Đảng đơn đốc, theo dõi, hướng dẫn. Qua đó, cấp uỷ các tổ chức cơ sở đảng đã kịp thời tổ chức triển khai quán triệt cập nhật các hướng dẫn, quy định thi hành Điều lệ Đảng đến từng đảng viên.

2. Về đảng viên

- Các cấp uỷ đảng trong toàn Đảng bộ huyện nhận thức đầy đủ và thực hiện nghiêm các nội dung, quy trình công tác đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng.

- Việc chấp hành nhiệm vụ của đảng viên trong các loại hình tổ chức cơ sở đảng, được cấp ủy các tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ huyện thường xuyên quan tâm và thực hiện có hiệu quả, hầu hết đảng viên trong Đảng bộ đều thực hiện tốt 04 nhiệm vụ theo quy định Điều lệ Đảng, luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thường xuyên học tập nâng cao trình độ, tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ, đường lối chính sách và tổ chức của Đảng, luôn có ý thức giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Qua đó đã góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

- Tuy nhiên, khi thực hiện nhiệm vụ của người đảng viên vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc đó là: Biểu hiện sự cả nể trong tự phê bình và phê bình ở các cuộc họp, nên chưa tạo được tính chiến đấu của Đảng. Một số đảng viên thiếu gương mẫu, chấp hành lề lối sinh hoạt và các nguyên tắc của Đảng chưa tốt, chưa nghiêm. Một bộ phận còn lười học tập, nghiên cứu nên không nắm rõ hoặc chưa thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của đảng viên.

- Việc tổ chức đảng đảm bảo các quyền của đảng viên được các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện để đảng viên thực hiện tốt 04 quyền của đảng viên được quy định tại Điều 3 Điều lệ Đảng, như: Quyền được thông tin, quyền được thảo luận và biểu quyết, quyền ứng cử, đề cử ... được đảm bảo. Những năm qua, các cấp ủy đảng luôn quan tâm tạo điều kiện để đảng viên được học tập, nâng cao trình độ về mọi mặt, nâng cao năng lực cho đội ngũ đảng viên.

- Hàng năm, thông qua việc tổ chức sơ kết, tổng kết công tác Đảng, cấp ủy các cấp đã thông báo cụ thể về tình hình nhiệm vụ chính trị đến đảng viên; thông qua các kỳ sinh hoạt của chi bộ, hội nghị các cấp ủy mở rộng, đảng viên được học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng, cung cấp thông tin theo bản tin nội bộ.

- Khi thực hiện quy trình công tác cán bộ, đảng viên được trình bày ý kiến, nguyện vọng trước khi quyết định bố trí, phân công công tác. Đảng viên có sai phạm phải thi hành kỷ luật được trình bày ý kiến trước khi quyết định. Những kiến nghị, phê bình, chất vấn của các đảng viên được xem xét, trả lời kịp thời. Những cán bộ, đảng viên có sai phạm được tổ chức kiểm điểm, xử lý nghiêm túc.

- Công tác kết nạp đảng viên luôn được Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo và đạt kết quả tích cực; đã đề ra các giải pháp phù hợp để phát triển đảng ở trong vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo, không cầu toàn, khắt khe, coi trọng chất lượng chính trị. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, toàn Đảng bộ kết nạp được 200 đảng viên mới; các tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục, quy trình kết nạp đảng viên được tuân thủ nghiêm túc, đảm bảo đúng quy định, công khai dân chủ và có sự góp ý của quần chúng nhân dân.

- Việc thực hiện quy định thời gian dự bị của đảng viên mới kết nạp (*kể cả đảng viên dự bị bị kỷ luật chưa đến mức xóa tên*) là 12 tháng kể từ khi kết nạp

được thực hiện nghiêm túc. Tuy vậy, cũng có một số trường hợp kéo dài thời gian dự bị. Ban Thường vụ Huyện ủy đã xem xét phê bình và chuyển đảng chính thức ghi rõ thời gian theo đúng quy định.

- Việc phát, quản lý thẻ đảng viên, quản lý hồ sơ đảng viên và thủ tục chuyển sinh hoạt đảng được thực hiện nghiêm túc;

- Về thẩm quyền của chi bộ trong việc quyết định giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng cho đảng viên được thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Đảng. Tuy nhiên, cũng có nhiều trường hợp do không nắm vững quy định, hoặc xuê xoa cho đảng viên miễn sinh hoạt đi làm kinh tế không đúng quy định, không kịp thời chuyển đảng dẫn đến vi phạm, có trường hợp phải xử lý kỷ luật, xóa tên khỏi danh sách đảng viên.

- Việc thực hiện chế độ sinh hoạt đảng định kỳ của đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện được thực hiện theo đúng quy định. Định kỳ hằng tháng, Ban Thường vụ Huyện ủy và cấp ủy đảng cơ sở phân công cấp ủy phụ trách đơn đốc để duy trì nề nếp và từng bước nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

3. Về nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng

- *Về tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách*: Thông qua công tác tổng kết ở các tổ chức cơ sở đảng và qua kiểm tra, tự kiểm tra ở các chi, đảng bộ trực thuộc, các tổ chức cơ sở đảng đã nhận thức và xác định rõ hơn vai trò, vị trí, chức năng nhiệm vụ của tổ chức đảng. Năng lực công tác, tinh thần trách nhiệm từng bước được nâng lên, thể hiện sự quyết tâm, quyết liệt hơn trong thực hiện các nhiệm vụ, thể hiện được rõ vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở. Nhất là sau khi thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) thì nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, vai trò của người đứng đầu và trách nhiệm của từng thành viên được xác định cụ thể, rõ hơn. Qua đó, đã phát huy được vai trò của tập thể và từng vị trí công tác, thúc đẩy các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Tuy nhiên, cũng còn một vài nơi chưa nhận thức đầy đủ và thực hiện tốt nguyên tắc này, lẫn lộn giữa vai trò tập thể với trách nhiệm cá nhân, có nơi thì người đứng đầu ôm đồm, bao biện;

- *Về xây dựng và thực hiện Quy chế làm việc*: Ngay sau mỗi kỳ Đại hội và tổng kết công tác năm, các chi, Đảng bộ đã khẩn trương xây dựng các Quy chế làm việc như: Quy chế làm việc của cấp ủy, quy chế phối hợp với các tổ chức chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và quần chúng nhân dân ... Trên cơ sở xây dựng quy chế, ra quyết định sát đúng với tình hình, phân rõ trách nhiệm, quyền hạn của từng tổ chức, đơn vị nên đã có hiệu quả khá rõ trong việc tăng cường trách nhiệm của cấp ủy đảng, phát huy mối quan hệ phối hợp với lãnh đạo chính quyền của cơ quan, đơn vị; tạo được sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ, khắc phục tình trạng bao biện làm thay. Qua đó, trong quản lý, điều hành và hoạt động của cấp chính quyền, đoàn thể đã chọn những nhiệm vụ quan trọng, liên quan nhiều đến đời sống của nhân dân để có biện pháp thực hiện; đặc biệt quan tâm tới công tác cải cách

hành chính, tiếp dân và giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân, phân công, phân nhiệm rõ ràng, chỉ đạo điều hành quyết liệt và cụ thể như: Thực hiện các chương trình, mục tiêu lớn ở địa phương về nhà ở, đất ở, đất sản xuất, giao khoán quản lý bảo vệ rừng, các chương trình mục tiêu về giảm nghèo nhanh và bền vững.

Nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên sâu sát, chặt chẽ của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và các Ban xây dựng Đảng nên tập thể các cấp ủy cơ sở thường xuyên đánh giá, kiểm điểm việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo sự phân công; các cơ quan tham mưu đã phát huy được vai trò kiểm tra, hướng dẫn và đôn đốc thực hiện. Mỗi quan hệ giữa cấp ủy chi bộ, đảng bộ và thủ trưởng cơ quan, tổ chức công đoàn, chi đoàn đã hoạt động theo quy chế phối hợp, duy trì nề nếp giao ban hàng tháng, mọi hoạt động của cơ quan diễn ra theo đúng các quy định, quy chế đã đề ra; sự quản lý, điều hành, giải quyết các công việc ở cơ sở cơ bản đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ.

- *Việc thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình*: Chế độ tự phê bình và phê bình cũng như việc tổ chức cho quần chúng tham gia góp ý xây dựng Đảng luôn được cấp uỷ các cấp quan tâm; việc tự phê bình và phê bình đã từng bước đi vào nề nếp và đạt được hiệu quả; thường xuyên thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình thông qua các kỳ sinh hoạt, nhất là đối với việc đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hàng năm được Huyện ủy chỉ đạo nghiêm túc, phản ánh đúng tình hình đội ngũ đảng viên và cơ sở đảng. Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình không đạt yêu cầu thì phải kiểm điểm lại, nên các bước tiến hành triển khai kiểm điểm và thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình và hướng dẫn. Sau khi thực hiện Nghị quyết Trung ương, tính chiến đấu trong Đảng được phát huy, đã khắc phục tình trạng nể nang, né tránh; mỗi cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần tự giác, trung thực, tự thấy rõ khuyết điểm của mình để sửa chữa, thấy rõ khuyết điểm của tổ chức, cá nhân để thẳng thắn góp ý và đề ra các biện pháp khắc phục, sửa chữa có hiệu quả. Xong vẫn còn không một số cấp ủy và cán bộ, đảng viên chưa nắm chắc và thực hiện tốt nguyên tắc này, còn nể nang, né tránh, dấu diếm khuyết điểm. Đó chính là những biểu hiện suy thoái theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) đã chỉ ra. Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã và đang triển khai nhiều biện pháp để từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng này.

4. Cơ quan lãnh đạo Đảng ở địa phương

Trong thời gian qua, cùng với sự phát triển chung về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng của huyện cũng đạt được nhiều kết quả tích cực và toàn diện trên các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng đã có những đổi mới tiến bộ, số lượng và chất lượng đảng viên tăng mạnh, vai trò, vị trí và chất lượng sinh hoạt chi bộ có chuyển biến đáng kể. Công tác quy hoạch, đánh giá, đề bạt bổ nhiệm cán bộ đảm bảo đúng quy trình

và mang lại kết quả tốt; việc củng cố xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và hệ thống chính trị được chăm lo thường xuyên; thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở nhiều đơn vị được duy trì và có sự sáng tạo, đổi mới. Công tác vận động, tuyên truyền đã có những đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, tạo sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin trong nhân dân, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn hệ thống chính trị, hoàn thành tốt các nhiệm vụ quan trọng ở địa phương.

Cấp ủy từ huyện cơ sở đã quan tâm đổi mới phương thức lãnh đạo đối với hệ thống chính trị, nhất là đối với chính quyền các cấp, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, không buông lỏng, cũng không bao biện làm thay, phát huy tính chủ động sáng tạo của cấp cơ sở.

- Cấp ủy và người đứng đầu mạnh mẽ, quyết tâm, kiên trì, luôn sâu sát, toàn diện, quyết liệt với những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, những vấn đề bức xúc đề tập trung giải quyết; thường xuyên thực hiện tốt việc kiểm tra, đôn đốc và xử lý nghiêm khắc những yếu kém, khuyết điểm;

Ngoài những kết quả đã đạt được vẫn còn tồn tại một số khó khăn vướng mắc:

- Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy, Bí thư cấp ủy một số nơi chưa tốt.

- Một số cấp ủy đảng đôi lúc chưa thực hiện nghiêm quy chế làm việc cũng như các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, có nơi đoàn kết thống nhất nội bộ không cao ảnh hưởng đến năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ trọng tâm ở một số cấp ủy còn thiếu quyết liệt, chưa kết hợp chặt chẽ giữa lãnh đạo, chỉ đạo với kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ chính trị của các tổ chức đảng trực thuộc, đội ngũ cán bộ, đảng viên để thúc đẩy thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết đề ra.

- Vai trò tham mưu của các Ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, nhất là việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng ở các tổ chức cơ sở đảng còn thiếu thường xuyên.

5. Về tổ chức cơ sở đảng

- Tính đến nay, toàn Đảng bộ huyện có 37 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc (*11 Đảng bộ cơ sở và 26 chi bộ cơ sở*), 124 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở. Nhìn chung, công tác kiện toàn, củng cố tổ chức đảng được các cấp ủy từ huyện đến cơ sở chú trọng và tiến hành thường xuyên, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức đảng, thể hiện được sự lãnh đạo của đảng trên tất cả các lĩnh vực, góp phần xây dựng từng tổ chức đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, hoạt động mang lại hiệu quả hơn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Về bổ sung cấp ủy viên cấp huyện và ở các chi, đảng bộ cơ sở cũng được tiến hành kịp thời, đủ về số lượng và chất lượng. Đến nay, số lượng Ủy viên Ban

Chấp hành Đảng bộ huyện có 35 đồng chí, là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy có 12 đồng chí.

- Những năm qua, quá trình hoạt động các tổ chức cơ sở đảng cơ bản đã bám sát chức năng, nhiệm vụ của mình theo Quy định số 127- QĐ/TW, ngày 01/3/2018 của Ban Bí thư về chức năng nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở xã. Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng đã chủ động xây dựng được quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho từng cấp ủy viên và đảng viên; việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chấp hành và duy trì nề nếp sinh hoạt Đảng đúng như quy chế đã xây dựng. Hàng tháng, xây dựng nghị quyết lãnh đạo về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, các nghị quyết chuyên đề về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và một số nhiệm vụ khi thực hiện trong tháng còn hạn chế.

- Về nề nếp, chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ: Đây là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương. Căn cứ các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy đã cụ thể hóa từng nội dung để hướng dẫn sinh hoạt ở các tổ chức đảng, thành lập tổ công tác chuyên đề để kiểm tra, chỉ đạo chuyên sâu đến tận các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở. Qua kiểm tra cho thấy: Việc duy trì sinh hoạt chi, Đảng bộ có nề nếp hơn, nội dung sinh hoạt đã chú ý chọn những vấn đề quan trọng, thiết thực, phù hợp với chủ trương, nghị quyết của cấp trên và sát với đặc điểm tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị. Các chi, đảng bộ đã phân công trách nhiệm cho từng đảng viên thực hiện nhiệm vụ. Hầu hết đội ngũ cán bộ cơ sở đã thể hiện sự gương mẫu trong công tác, học tập và thực hiện các nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thường xuyên giữ mối liên hệ mật thiết với quần chúng nhân dân, cán bộ công chức ở cơ quan và nơi cư trú.

6. Tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam

Hiện nay, Đảng bộ huyện có 01 Đảng bộ quân sự, 01 Đảng bộ Công an; các xã có chi bộ quân sự, chi bộ công an. Việc thành lập các tổ chức đảng loại hình này và bố trí cấp ủy, bí thư cấp ủy theo đúng quy định của Điều lệ Đảng. Đồng thời, có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Thường vụ Huyện ủy với Đảng bộ Công an tỉnh, Đảng bộ Quân sự tỉnh trong việc lãnh đạo, đảm bảo sự thống nhất chỉ đạo của ngành và địa phương trong nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện.

7. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và Ủy ban kiểm tra các cấp

Căn cứ Quy định thi hành Điều lệ Đảng, Hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc trong toàn Đảng bộ, chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy căn cứ các hướng dẫn, quy chế, quy định của cấp trên hướng dẫn việc thực hiện các quy định, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; ban hành Hướng dẫn số 01-HD/UBKTHU, ngày 17/4/2017 về “*Đổi mới hình*

thức, nội dung nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát giai đoạn 2017-2020” hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng và chỉ đạo, hướng dẫn ủy ban kiểm tra cấp dưới áp dụng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền ở cấp mình. Chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ban hành Quyết định số 58 - QĐ/UBKTHU, ngày 08/6/2018 về quy trình công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy trong đó xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát, nhiệm vụ cụ thể trong từng thời gian để tập trung chỉ đạo thực hiện, hướng vào phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng ở địa phương.

- Ủy ban kiểm tra các cấp cơ bản đã bám sát nhiệm vụ chính trị, thực hiện tương đối tốt vai trò tham mưu giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thực hiện tốt các nhiệm vụ cấp ủy giao; kịp thời tham mưu, giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên, xem xét thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm đảm bảo đúng tính chất, mức độ, nội dung vi phạm, không để khiếu nại về kỷ luật Đảng. Bên cạnh đó, vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế, đó là:

- Một số cấp ủy chưa quan tâm đúng mức đến nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; tổ chức quán triệt nghị quyết chưa sâu, chưa kỹ, chủ yếu là sao gửi văn bản tự nghiên cứu; một số đảng viên chưa tham gia đầy đủ các hội nghị quán triệt, học tập nghị quyết.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện một số cuộc kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Huyện ủy thời gian còn kéo dài. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm còn ít; một số ủy ban kiểm tra cơ sở chưa làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; thiếu tích cực trong thực nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo đúng chương trình, kế hoạch đề ra, nhất là nhiệm vụ kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; giám sát chuyên đề.

- Chất lượng, hiệu quả các cuộc kiểm tra, giám sát tuy có chuyển biến hơn so với trước, nhưng nhìn chung vẫn còn hạn chế, nhất là cấp cơ sở. Vẫn còn một số cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cơ sở còn lúng túng trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, còn thụ động trong nắm tình hình, phát hiện dấu hiệu vi phạm, dẫn đến số đảng viên có dấu hiệu được kiểm tra ít.

** Nguyên nhân của những khuyết điểm, hạn chế.*

- Một số cấp ủy, ủy ban kiểm tra, nhất là người đứng đầu nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, trách nhiệm và chưa thực sự quan tâm đúng mức đến việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Đảng.

- Một bộ phận đảng viên thiếu tính tiên phong, gương mẫu, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao, ý thức tổ chức kỷ luật còn hạn chế; mặt khác công tác phê bình và tự phê bình ở chi bộ còn nể nang, ngại va chạm.

- Công tác quản lý, giáo dục, giám sát cán bộ, đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình một số nơi còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

- Tình hình suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ đảng viên chưa được đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn.

- Trình độ, năng lực và kinh nghiệm thực tiễn của một bộ phận cán bộ kiểm tra các cấp chưa đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ. Điều kiện, phương tiện làm việc còn thiếu, chưa có chính sách hợp lý đối với đội ngũ cán bộ kiểm tra ở cơ sở.

8. Khen thưởng, kỷ luật

Trong những năm qua, Ban Thường vụ Huyện uỷ luôn thực hiện và chỉ đạo các cấp uỷ đảng trong toàn Đảng bộ thực hiện nghiêm túc, thống nhất công tác khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại đối với tổ chức đảng và đảng viên theo đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương

9. Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

9.1. Kết quả thi hành các quy định về Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Quy định Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được các cấp uỷ Đảng từ huyện đến cơ sở thực hiện chủ yếu thông qua ban hành Chương trình, Nghị quyết, ban hành các văn bản...; bằng công tác tư tưởng, tổ chức, cán bộ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện; lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu; giới thiệu cán bộ đủ tiêu chuẩn để ứng cử hoặc bổ nhiệm vào cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội; tổ chức đảng lãnh đạo việc cụ thể hoá thành các văn bản luật pháp của Nhà nước, chủ trương của đoàn thể; lãnh đạo thực hiện có hiệu quả. Kết quả cụ thể:

- Ban Thường vụ Huyện uỷ đã thành lập các tổ chức cơ sở đảng trong HĐND, UBND, UBMTTQ, các đoàn thể và bố trí, củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ chủ chốt có uy tín, đủ tiêu chuẩn vào bộ máy của chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội để lãnh đạo, tổ chức triển khai chủ trương, nghị quyết của Đảng đến với nhân dân thực hiện có hiệu quả, tạo sự đồng thuận.

- Đối với cơ quan Nhà nước, Ban Thường vụ Huyện uỷ đã ban hành Chỉ thị số 17-CT/HU, ngày 6/3/2018 về “*Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới*” và các văn bản liên quan đến công tác dân vận chính quyền để triển khai thực hiện tại địa phương. Lãnh đạo, chỉ đạo củng cố xây dựng bộ máy chính quyền thực sự tinh

gọn, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, điều hành; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Từng bước chuyển biến nhận thức từ chính quyền quản lý sang chính quyền phục vụ; đẩy mạnh công tác dân vận các cơ quan nhà nước; Chỉ đạo thực hiện phong trào “*Dân vận khéo*”. Quan tâm xử lý tốt các vấn đề liên quan đến an ninh nông thôn, an ninh vùng giáo, an ninh kinh tế, văn hóa, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ, không để xảy ra điểm nóng về an ninh trật tự.

- Đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành ban hành các văn bản liên quan đến công tác dân vận, công tác vận động quần chúng như Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 05/8/2013 “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở*”; Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 04/01/2016 về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trên địa bàn huyện từ nay đến năm 2020; Kế hoạch số 79-KH/HU, ngày 13/3/2019 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”; Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 10/9/2021 “*Về đổi mới và nâng cao sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác vận động quần chúng từ nay đến năm 2025 và những năm tiếp theo*”; Quyết định số 549-QĐ/HU ngày 03/11/2021 “*Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Đam Rông*”; Chỉ thị số 16-CT/HU, ngày 04/4/2022 “*Về lãnh đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn huyện Đam Rông năm 2022*”..... Duy trì chế độ giao ban định kỳ hàng quý giữa Thường trực Huyện ủy với lãnh đạo MTTQ và các đoàn thể huyện. Trên cơ sở đó Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đổi mới hình thức, cách thức, phương pháp vận động, thực hiện tốt vai trò là cầu nối giữa quần chúng nhân dân với Đảng, chính quyền; là người đại diện cho lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

- Hàng năm, để có cơ sở đánh giá kết quả triển khai thực hiện công tác dân vận, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành chương trình, kế hoạch, quyết định thành lập đoàn kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức cơ sở đảng, cán bộ chủ chốt trên địa bàn huyện về các nội dung liên quan công tác dân vận, vận động quần chúng (*Từ năm 2011 - 4/2023, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức 09 cuộc kiểm tra, giám sát 19 tổ chức Đảng và 15 đồng chí cán bộ chủ chốt*). Ngoài các cuộc kiểm tra của cấp ủy hàng năm, từ năm 2011 - tháng 4/2023 Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở huyện ban hành các quyết định, thành lập 04 đoàn kiểm tra và tiến hành kiểm tra tại 19 tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc và 08 đồng chí cán bộ lãnh đạo chủ chốt trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ cơ sở gắn với công tác dân vận tại địa phương, đơn vị.

- Vai trò giám sát và phản biện xã hội của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng được quan tâm và phát huy khá hiệu quả. Hàng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy có văn bản thông báo phê duyệt nội dung, kế hoạch giám sát và phản

biện xã hội theo đề xuất của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định (*Từ năm 2017 - 4/2023, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện đã tổ chức được 42 cuộc giám sát. Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đã phản biện 01 cuộc và tiến hành góp ý 15 nội dung dự thảo*). Nội dung giám sát, phản biện của MTTQ, các đoàn thể đã tập trung vào những vấn đề bức thiết, thực tiễn đặt ra gắn với quyền và lợi ích chính đáng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân.

- Chỉ đạo các cấp ủy Đảng thường xuyên quan tâm lãnh đạo, tạo điều kiện để MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội hoạt động hiệu quả. Đưa nội dung lãnh đạo công tác Mặt trận và đoàn thể thành một trong những tiêu chuẩn đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức đảng các cấp; tăng cường kiểm tra, chỉ đạo sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác Mặt trận, đoàn thể; quan tâm lãnh đạo, kiện toàn tổ chức bộ máy và phân công cán bộ có trình độ, năng lực làm công tác Mặt trận, đoàn thể; định kỳ hàng quý cấp ủy họp với MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội để định hướng chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình hoạt động và những vấn đề liên quan...

9.2. Đánh giá những mặt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thi hành các quy định về Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; xác định rõ nguyên nhân

**** Ưu điểm***

- Nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu được thực hiện nghiêm túc. Việc quy định các tổ chức đảng giới thiệu những cán bộ đủ tiêu chuẩn để bổ nhiệm, ứng cử vào chức danh lãnh đạo của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội đã tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

**** Hạn chế***

- Công tác kiểm tra, giám sát, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương ở một số cơ sở chưa thường xuyên; vai trò giám sát của Nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội chưa được phát huy, chất lượng, hiệu quả chưa cao.

9.3. Kiến nghị, đề xuất giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thi hành các quy định về Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, giải quyết những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

- Thực hiện tốt công tác dân vận của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp, trọng tâm là nâng cao chất lượng, phát huy vai trò, sự tham gia của nhân dân trong

xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Phát huy vai trò, tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng theo hướng trọng tâm, thực chất, hiệu quả. Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động về công tác dân vận của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị; phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh.

10. Đảng lãnh đạo Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh

Các cấp ủy từ huyện đến cơ sở đã lãnh đạo Đoàn TNCS Hồ Chí Minh làm tốt công tác chăm lo, xây dựng tổ chức Đoàn ngày càng vững mạnh, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Đoàn. Thường trực Huyện uỷ thường xuyên chỉ đạo, định hướng nội dung hoạt động của đoàn thanh niên trên địa bàn huyện. Quan tâm giáo dục trình độ mọi mặt của đoàn viên, như: Giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, tạo điều kiện nâng cao trình độ văn hoá và đặc biệt quan tâm phát triển đảng viên trong lực lượng đoàn viên thanh niên đứng vào hàng ngũ của Đảng.

11. Về tài chính trong Đảng

11.1. Nguồn thu đảng phí và mức đóng đảng phí của đảng viên: được thực hiện theo Quyết định số 342-QĐ/TW, ngày 28/12/2010 quy định về chế độ Đảng phí; Công văn số 141-CV/VPTW/nb V/v hướng dẫn thực hiện Quyết định số 342-QĐ/TW, ngày 28/12/2010 quy định về chế độ đảng phí; Công văn số 1266 - CV/VPTW/nb, ngày 05/3/2012 V/v hướng dẫn bổ sung Công văn số 141-CV/VPTW/nb, ngày 17/3/2011 của Văn phòng Trung ương Đảng về thực hiện chế độ đảng phí.

Công tác thu nộp đảng phí được thực một cách nghiêm túc, đúng quy định hiện hành. Từ năm 2012 đến năm 2022 đã nộp về cấp trên 490.879.788 đồng. Cụ thể như sau:

- Năm 2012: 29.282.500đ
- Năm 2013: 30.764.500đ
- Năm 2014: 32.789.000đ
- Năm 2015: 34.659.500đ
- Năm 2016: 37.973.788đ
- Năm 2017: 43.211.500đ
- Năm 2018: 48.388.000đ
- Năm 2019: 55.226.000đ
- Năm 2020: 58.586.000đ

- Năm 2021: 59.144.000đ
- Năm 2022: 60.855.000đ
- Năm 2023: 65.996.000đ

- Các cấp ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đến cấp ủy trực thuộc Huyện ủy đã cơ bản thực hiện tốt việc trích, nộp đảng phí theo đúng tỷ lệ và thời gian quy định; việc ghi chép sổ sách báo cáo đảng phí đầy đủ và theo mẫu quy định, lưu trữ chứng từ gọn gàng, đầy đủ, chi tiêu hợp lý. Đảng ủy thực hiện việc kiểm tra, xét duyệt số thu, chi đảng phí và tổng hợp thu, chi tài chính của các tổ chức đảng trực thuộc.

** Ưu điểm:* Công tác quản lý tài chính được quan tâm chỉ đạo cụ thể hoá; đề cao kỷ luật, kỷ cương, tính hiệu quả trong quản lý sử dụng tài chính, tài sản của Đảng bảo đảm đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Công tác kiểm tra đối với quản lý tài chính đảng ngày càng được tăng cường và có hiệu quả, cơ bản đã thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước.

** Hạn chế:* Trình độ, năng lực, trách nhiệm của cán bộ làm công tác quản lý tài chính đảng còn hạn chế. Việc chậm cập nhật các quy định về cơ chế, chế độ quản lý tài chính, tài sản dẫn tới lúng túng trong quá trình thực hiện; việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý còn hạn chế.

11.2. Về quản lý tài chính, tài sản của Đảng.

Thực hiện theo Thông tư số 1539/2017/TT-BTC, ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với các cơ quan của Đảng cộng sản Việt Nam. Thực hiện theo Nghị định số 165/2017/NĐ-CP, ngày 31/12/2017 quy định về việc quản lý, sử dụng tài sản tại các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam.

Công tác lập dự toán của Huyện ủy triển khai thực hiện theo đúng hướng dẫn của Phòng tài chính Kế hoạch, các quy định của tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Quy định điều hành dự toán ngân sách nhà nước hằng năm, dự toán được lập hằng năm đã chấp hành đầy đủ các quy định của Đảng, Nhà nước về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, đảm bảo kịp thời, chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ .

Việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của cơ quan được thực hiện đảm bảo đúng theo các quy định của Đảng, Nhà nước và quy chế chi tiêu nội bộ của Cơ quan đề ra.

Quá trình điều hành ngân sách, Huyện ủy luôn bám sát dự toán được giao đầu năm; bám sát tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước; bảo đảm phục vụ kịp thời cho các hoạt động chi tiêu thường xuyên, đột xuất của cấp ủy, phát huy được vai trò trách nhiệm của mình trong quản lý tài chính, tài sản của đơn vị.

Đảm bảo sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước, công khai, minh bạch trong mua sắm trang thiết bị cũng như tài sản của cơ quan; nâng cao tinh thần tiết

kiệm trong quản lý và sử dụng kinh phí, tài sản công, từng bước tăng thêm thu nhập, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công chức trong cơ quan.

Việc kiểm tra, thẩm định quyết toán báo cáo tài chính hàng năm gửi Phòng Tài chính - kế hoạch huyện tiến hành duyệt quyết toán định kỳ theo quy định, từ đó khắc phục kịp thời những thiếu sót xảy ra, giúp công tác quản lý điều hành đạt hiệu quả.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và kết quả nổi bật

- Chuyển biến về nhận thức

Các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên trong toàn Đảng bộ luôn quán triệt và nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của tổ chức đảng trong hệ thống chính trị, tập trung xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh về mọi mặt, thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng. Chủ động lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, thi hành Điều lệ Đảng đến cán bộ, đảng viên trong toàn huyện.

Cán bộ, đảng viên trong toàn đảng bộ huyện đã xây dựng kế hoạch, nội dung tự rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống; có lập trường tư tưởng vững vàng, chấp hành nghiêm các Chỉ thị, Nghị quyết, Quy định, Điều lệ Đảng; nêu cao ý thức trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và các biểu hiện tiêu cực khác.

- Việc cụ thể hóa các quy định của Đảng

Sau khi có các văn bản của cấp ủy cấp trên về công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng. Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ và có hướng dẫn cụ thể cho từng loại hình tổ chức cơ sở đảng cho phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Quá trình tổ chức thực hiện được kiểm tra, giám sát, trao đổi tháo gỡ khó khăn để thống nhất trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

2. Hạn chế, khuyết điểm

- Một số tổ chức cơ sở đảng chưa triển khai tốt việc học tập, quán triệt các quy định, hướng dẫn của Trung ương nên nắm không chắc và không đầy đủ; chưa nhận thức rõ tầm quan trọng vị trí vai trò của tổ chức đảng và đảng viên trong tình hình mới.

- Việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở một số cấp ủy chưa nghiêm, phương thức lãnh đạo chậm đổi mới, có biểu hiện sự vụ, làm việc theo thói quen cảm tính hoặc bao biện làm thay còn xảy ra ở một số cấp ủy cơ sở. Nội dung lãnh đạo còn dàn trải, chung chung, thiếu trọng tâm, trọng điểm.

- Phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội chưa thực sự đổi mới mạnh mẽ, sức thu hút, tập hợp quần chúng vào tổ chức còn thấp; thực hiện công tác giám sát chất lượng còn hạn chế; công tác phản biện xã hội còn lúng túng, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hình thức.

- Việc vận dụng cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết của Đảng cấp trên vào tình hình thực tế ở một số địa phương còn rất hạn chế; chưa đưa ra được các biện pháp phù hợp để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả, còn lúng túng, bị động và chưa đủ sức giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh ở cơ sở.

- Công tác kiểm tra, giám sát ở một số cấp ủy cơ sở chưa được chú trọng, cá biệt có nơi còn khoán trắng cho Ủy ban kiểm tra, nên hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát còn hạn chế.

3. Nguyên nhân chính của những khuyết điểm, hạn chế

- Một số cấp ủy đảng, người đứng đầu cấp cơ sở chưa hiểu đầy đủ và nhận thức rõ nhiệm vụ xây dựng Đảng nên chưa quan tâm đúng mức, có nơi chậm đổi mới, thiếu kinh nghiệm và phương pháp lãnh chỉ đạo nên chưa bao quát hết nội dung nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng, có việc thì lúng túng, lãnh đạo cầm chừng, dằn dãi, thiếu quyết đoán, có nơi sa vào sự vụ, làm thay.

- Một bộ phận cán bộ đảng viên thiếu ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, năng lực làm việc và hiệu quả công tác thấp.

III. Kiến nghị, đề xuất

Qua tổng hợp ý kiến từ cơ sở, Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông thống nhất đề xuất kéo dài thời gian Đại hội các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở là 05 năm 01 lần (hiện nay đang thực hiện là 05 năm 02 lần).

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đa Cát K' Hương